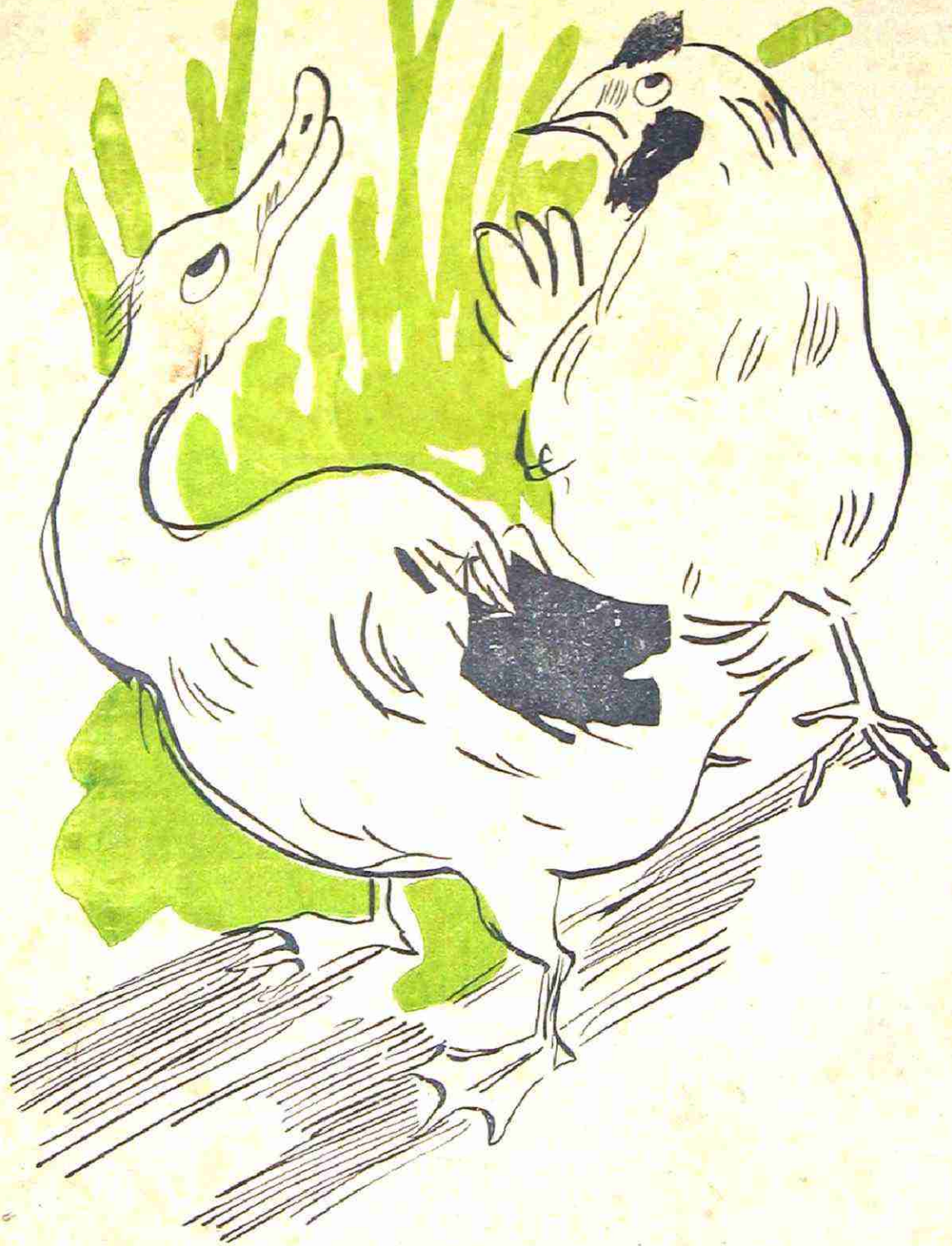


NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 18 NOV. 1939,
SỐ 188 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ :
80, ĐƯỜNG QUAN-
THÀNH - GIẤY NÓI 874



— Chị vịt ạ, không hiểu sao người ta cứ kêu ca năm nay làm ăn khó khăn. Em thì em thấy tình cảnh chị em mình khá lắm : đương giá bòn, năm hào nhày vọt lên tới đồng hai, đồng rưỡi !

LU'ONG NGHI BỔ THẬN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rớt tóc, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thù dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt quai đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khôi bại thận, khôi di tinh, khôi mộng tinh, khôi hoạt tinh, khôi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lương nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHUNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khi hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chung ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thấy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khôi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

*Fumer le job
ou ne fumer pas*

Blouson-Pull'over-Chandail...

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các lối, các màu. Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu.

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUÉ

HANOI

Mách giúp

MỠI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý ! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÁI !

Nhà họ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, làm kinh, Sốt, Trái, nhức đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « **BÁC-ÀI TRẦN CHÂU TÂN** » thổi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cò dán thư, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân được » trị độ 50 bệnh nhơn.

BÁC - ÀI

100 Bd Tổng-đốc-phương - CHOLON

Vì trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Lậu, Giang-Mai, Hạ-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tĩnh, đau lưng, đau xương, rứt gân, Lở loét, v. v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc làm đi lụy đến nơi giòng. Chỉ có :

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

131, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rút nọc. Thuốc lậu Op.60, Giang-mai Op.70, Hạ cam Op.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,

Quần áo dệt Cécé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over,
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton

HANOI

Mời các ngài tới nếm
các món ăn Tứ-Xuyên

tại

Cao lâu Tứ - Xuyên

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIẤY NÓI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON

Cách tiếp lịch sự — Nhận đặt tiệc

Uốn tóc điện

đủ các kiểu

Sửa răng trắng đều, đẹp

Sửa người, sửa

mặt bằng máy

điện Âu - Mỹ

MỸ - VIỆN AMY

26, PHỐ HÀNG THAN - HANOI

Cần thêm một người uốn tóc lành nghề

Thuốc bổ thận
KINH-TIÊN TUY-TIÊN
kiềm hiệu như thần
Mua ngay kéo hết !

Thuốc Kinh-tiền Tuy-tiên có từ đời Khang-Hi là một thứ thuốc do Bạt-tiên chế ra, có lịch sử rất rõ ràng. Thực là một thứ thuốc từ bệnh ở thận theo lời cổ truyền thần hiệu nhất ở Châu Á ta từ xưa tới nay. Công dụng thuốc ấy riêng đối với đồng bào. Người Nam ta mấy năm nay gần đây thì thực là 100 phần 100 hiệu nghiệm ! Ai chưa rõ, xin kíp mua trước ngày 10 Novembre chỉ phải trả có nửa tiền, mà dùng sẽ hiệu ngay sự thần hiệu của thuốc đó.

Hộp 2p.00 trả 1p.00 (Riêng hộp 1p.00 phải trả Op.70)

Kinh-tiền Tuy-tiên tổng trị các bệnh liệt-dương, di, mộng, lãnh tinh, cường dương không lâu, giao hợp kém, đau lưng mỏi xương, mờ mắt, rụng tóc, nước tiểu vàng đỏ và đi luôn, chậm đường sinh dục.

Bán tại :

THƯỢNG - ĐỨC

15, Mission (Nhà Chung), Hanoi

và các tỉnh có đại lý Thượng-Đức

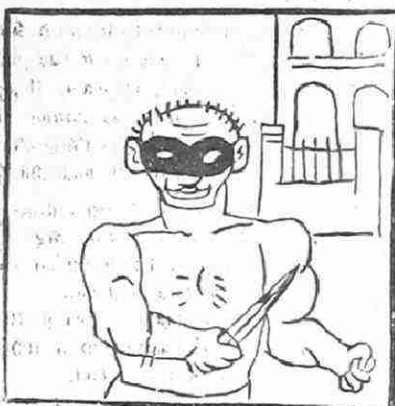
Ở xa mua bằng cách lĩnh hóa giao ngân (C. R.)

CUỘN SỔ

Người



Hanoi — Vụ ám sát đường Carnot — nhà bà Séguéy — Hai cái xác trương và thối: xác chủ nhân và xác con gái bà cuộn trong một chiếc chăn quăng ở số phòng ngủ. Dấu vết của hung thủ: một cái áo dây máu đỏ trong thùng tiêu, một con chim quay giở để dưới bếp, một cái hòm bị đốt...



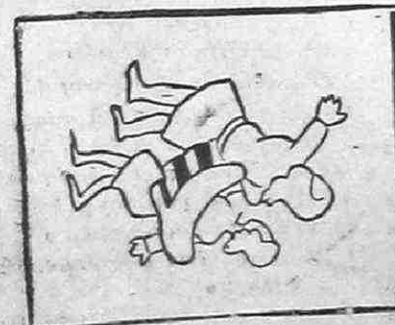
Ai đã giết? Giết để làm gì? Vì tình? Vì thù? Ám sát theo mệnh lệnh của đảng bí mật nào? Hung thủ đã dùng dao ba cạnh. Chúng để những tang tích tam lạc đường nha chuyên trách. Sao lại con chim quay gở? sao lại áo có máu trong thùng tiêu bày ngay giữa sân cho mọi người thấy.



Thật khôn khéo! Thủ đoạn của những tay ám sát chuyên môn cực phách Vụ chống người bồi của người chết đã biến mất. Có lẽ hung thủ đã đem họ đi cho mất chừng. Mấy ngày tìm lời, dò la. Trinh thám Ma-Tâm đã thấy lòng tích người bồi. Tên hắn là Ngô-văn-Sang. Hắn chạy từ đêm đến sáng thì bị bắt. Khám hắn còn 500 p. và một túi va-li đựng quần áo của bà Séguéy. Hắn đã thú nhận giết mẹ con chủ. Giết để lấy tiền.



Công chúng thất vọng! Đang đợi đoạn kết ly kỳ của cái chuyện trinh thám khéo bắt đầu ấy! Một tên bồi giết hai mạng chủ, lấy tiền sắm quần áo, đi chơi gái, đánh răng vàng, âm ỹ, rồi chôn về nhà vợ. Hắn tưởng nhà vợ hắn ở ngoài quê đất! Một thầy tướng có tài đã đoán trong nghề gian, tướng hắn chỉ có thể làm đến bậc mỗi bài tẩy hay tráp! khấn ở các ngô hèm là cùng!



— Hắn chưa kịp lấy ba cái răng vàng đã thuê đánh. Hắn định trước khi lên đoạn đầu đài, ý cuối cùng của hắn là xin lớp ba cái răng ấy vào miệng hắn, để lúc « chết nhả răng ra » trông cho dện!

Tô Tử

Thi thơ.., thần

NƯỚC ta bỗng lại thêm được một nữ thi sĩ: cô Ngọc Đài.
Cô ta thuộc phái lãng thơ ái quốc và vừa đăng một bài thơ hùng hồn trong báo Trung Bắc.

Kể ra, nước ta vốn đã giàu nữ sĩ và nữ thi sĩ; thêm một nữa cũng chưa đến nỗi vỡ bát vỡ chén gì.
Nhưng cô Ngọc Đài nữ sĩ này không phải là một thi sĩ tầm thường. Cô sẽ còn để thêm ra một số đong thi sĩ nữa, vì thơ của cô là thơ sạch họa và chắc rồi đây không bứt cơ man vào là thi sĩ sẽ trở tài hoa lại.
Chắc rồi đây ngọc nhả châu phun, những bài hoa sẽ vẫn có được nguyên châu cái mùi hương hồn của bài nguyên xương Bai ấy như sau:

Gái khuya chờ đi tông chính
Tung-bồng hồ thi chí nam-nhĩ,
Gặp hội tài trai hẳn thế thì,
Giúp nước trở nên tay nghĩa hiệp,
Quên mình đáng gọi bậc tu mi.
Việc nhà gánh vác em xin nhớ,
Cuộc thế tung hoành cậu cứ đi
Đem lại hòa bình cho thế giới,
Chén mừng đợi lúc cải chính ỹ.

Mlle NGỌC-ĐÀI

Thật là một bài thơ tuyệt tác, thi tứ dồi dào, đủ cả mới lẫn cũ, mới ở những tiếng « cận » với « em » và cũ ở những tiếng « tang bồng » với « tu mi ».

Chỉ phiên một nỗi, cô Ngọc Đài lại chưa có chồng để mà khuya, nhưng cái đó cũng không sao: cũng như cô



Made'on trong bài ca, tôi gì cô chỉ lấy một người, khi cô có cả một đội binh?

Bài thơ đã hay hơn như thế, cô Ngọc Đài còn nữa nhận nhưn nhưn cho có vẻ một trang phong lưu nữ sĩ: cô tự xưng là tiên tỷ và nói là thơ cô vụng về, chỉ mong ném mảnh gạch đi, có người ném lại hóa ngọc mà thôi: Tuy ném hòn gạch hay hòn ngọc cũng vậy, trúng vào đâu cũng đến bươu trán cả, cô nữ sĩ của chúng ta vẫn mong nhận được một viên toan bích; lúc đó, theo lời cô ngoài sự phách phát thưởng của nhà báo, tiên tỷ này lại

sẽ xin có thứ quà biểu riêng, đưa tặng tận nhà, gọi là một chút kỷ niệm đối với các bạn tri âm trong làng văn.

Thứ quà gì mà cô nữ sĩ « tiên tỷ » ấy giữ bí mật thế? Ý chừng lại là một...

Kỹ nghệ hóa

Đã một dạo, người ta bàn tán xôn xao về việc kỹ nghệ hóa ở Đông-dương.

Hầu hết các báo quốc âm và một số đông báo chữ Pháp cũng một ý kiến, một nguyện vọng: là Đông-dương cần phải kỹ nghệ hóa.

Trong một tờ tạp chí Pháp gần đây, giáo sư Khérian, dạy ở trường luật Hanoi cũng nghiên cứu đến vấn đề quan trọng ấy. Và kết luận của ông hợp với ý kiến kể trên, nghĩa là kỹ nghệ hóa Đông-dương là một việc nên làm.

Nhưna, theo ông, không phải sự kỹ nghệ hóa ấy là một phương thuốc độc nhất cho Đông-dương, nếu dân Đông-dương cứ để coa một cách quá nhiều như bây giờ. Ông cho rằng muốn đem lại cho những đám dân đông đúc ở các miền hạ du một cuộc đời dễ dãi sung sướng hơn, cần phải nghĩ đến bốn phương thuốc:

Một là đem đi dân thật nhiều đến những miền khoáng dã của bán đảo Đông-dương.

Hai là bàn cách phổ thông ý tưởng tương trợ, tương tế trong dân gian, nhất là trong đám nông dân và đám dân tiểu công nghệ.

Ba là kỹ nghệ hóa Đông-dương một cách khá lớn lao.

Bốn là tìm cách làm cho dân bán xứ dễ con vừa phải thôi. Nếu không thế, thì những phương thuốc trên kia không có hiệu nghiệm gì.

Tìm cách làm cho dân Annam bớt đói, kể thật là một sự khó khăn.

Vậy còn ba cách trên, ba phương thuốc cần phải đưa cho Đông-dương uống ngay mới mong khỏi được cái bệnh... kiết.

Giấy nhật trình Đông Pháp

VẤN ĐỀ làm giấy trở nên một vấn đề khá quan trọng trong lúc có chiến tranh. Vì bột làm giấy thường là

Đã có bán:

ĐÔI BAN

của NHẬT-LINH

giá 0\$55

Còn một số rất ít:

HỒN BƯỚC MƠ TIÊN	0\$50
Ồ-C ĐỒ HỀ	0 10
THOÁT ỠY	0.55
NẮNG TRONG VƯỜN	0.35
GIÓ ĐẦU MÙA	0.35

BỜ NAY XUẤT BẢN

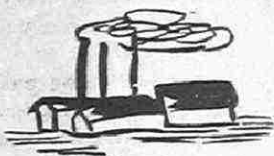
va việc



do các nhà máy bên Thụy điển, Na-uy Phần lan và phía trung Âu-lm ra được một giá rẻ. Bên Pháp, rừng có ít không đủ để làm giấy dùng trong nước và mỗi năm, phải mua bột giấy của các nước ngoài đến hơn ngàn triệu bạc.

Ở bên Đông dương ta, từ xưa đến nay cũng không thấy có ai làm bột giấy nhát trình báo. Sở Đập cầu chỉ làm giấy thường, và bán một giá đắt ngang với giá giấy ở bên Pháp gửi sang.

Theo ông Cassa, chủ nhà máy giấy Đập cầu toi nguyên do là vì gỗ ở Đông dương nhiều dầu quá, không làm ngay bột giấy được, còn cần phải cho các chất hóa học vào làm mất dầu ấy đi đã. Nhưng ông ta không vì thế mà nản, ông ta đã bỏ tiền



ra hàng triệu để tìm tòi nghiên cứu, và hiện giờ, vẫn theo ông ta, nhà máy Đập cầu và Việtri có thể xuất sản ra giấy đủ để cung phụng các báo xuất bản ở Đông dương, nghĩa là trên dưới 2000 tấn một năm.

Nhưng, tuy ông ta đã cố hết sức như vậy, mà giá giấy của ông vẫn đắt quá, đắt bằng giấy ở bên Pháp gửi sang đây, kể cả tiền vận tải — tiền ấy không phải là ít — mà giấy của ông

chưa chắc đã tốt bằng.

Giá giấy báo vọt lên cao quá, mà gần đây lại rất khan, tưởng chính phủ cũng nên lưu ý nghĩ đến việc ấy cho. Nghĩa là tìm cách giúp các nhà báo: hoặc bỏ thuế đơan cho giấy ở Bắc Mỹ châu có thể bán sang đây, hoặc giúp nhà máy Đập cầu ít nhiều. Còn ông Cassa, tưởng ông cũng nên cố sức thêm, để cho làng báo được dùng một thứ giấy rẻ giá ngang với giá giấy ngoại quốc hiện giờ.

Hoàng Đạo

Ngày xở-số Tombola Ánh Sáng hoàn một lần cuối cùng đến ngày 10 Mars 1940

Bởi vốn kém tới 4 ngàn đồng để mua tòa nhà là n số độc đắc và các lô khác, nên đến nay, dầu số vé đã bán được khá nhiều, mà chúng tôi cũng chỉ thu lại được số tiền vốn đã bỏ ra. Muốn cho Đoàn có lãi và khỏi uổng công vất vả bấy lâu, chúng tôi bắt buộc phải xin phép phủ Thống Sứ hoãn kỳ xở-số trước đã định vào ngày 12 Novembre 1939 đến ngày 10 Mars 1940.

Lần hoãn này là cuối cùng, chúng tôi nhất định không để xa hơn nữa.

Chúng tôi xin có lời tạ lỗi cùng các ngài đã mua vé và ân cần xin các bạn xa gần mua giúp thêm vé để cuộc xở-số của Đoàn Ánh Sáng được một kết quả tốt đẹp.

Tòa nhà độc đắc ở số 154 - A phố Davillier, hiện nay đã hoàn thành, ai muốn đến xem lúc nào cũng được.

Đoàn Ánh Sáng lại cáo

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Anh-Pháp-Đức chiến tranh — Các nặt trận gần như yên lặng, không có cuộc tiến công nào lớn của hai quân địch, duy có máy bay Đức đã sang đánh miền duyên hải Anh lần thứ hai nhưng không có kết quả gì. Đức đã dự bị chiến tranh trong 5 năm, song bên còn do dự chưa quyết định chủ trương giữ thế thủ hay khởi thế công. Bỉ và H-Jan lại vừa đứng lên bèn giải cuộc chiến tranh song không được các nước đánh nhau hoan nghênh.

Hilfer vừa bị ám sát hụt ở Munich, nơi Hitler vừa mới đọc diễn văn; có 8 người chết và 63 người bị thương. Những người bị bắt phần nhiều thuộc phái Bảo hoàng, trong số có nguyên thái tử Đức và em ông là con cựu Đức hoàng Guillaume II.

Hitler dự định lập thêm một chiến lũy tối tân nữa dài 7.8 chực cây số ở sau chiến lũy Siegfried.

Hà, Bỉ và Thụy-sĩ đang gấp dự bị chiến tranh và đã đóng biên thùy sang Đức vì số quân Đức tập trung ở gần biên thùy mỗi ngày một nhiều.

Cuộc đàm phán của Nga với Phần lan bị đình chỉ vì Phần không chịu để Nga đặt nơi căn cứ thủy quân trong vịnh nước mình.

Nhà đơan cho ô-tô đi bán muối trong thành phố Hà-nội — Muốn riel nạn đói cơ, bằng ngày nhà Đơan có cho ô-tô chở muối đi khắp các chợ trong thành phố Hà-nội để bán muối theo đúng giá của nhà Đơan đã định: mỗi bao 5 cân, giá 0d25.

Chính phủ đã ấn định thế lệ cho thuê nhà ở Đông-dương do sắc lệnh ký ngày 9 Novembre vừa rồi, song chúng

tôi chưa rõ các điều khoản trong đạo sắc lệnh.

Các nhà bán thực phẩm và các thứ thết dụng hàng ngày trong thành phố từ nay phải yết rõ giá hàng. Nhưng hàng phải yết giá là thực phẩm như thịt, cá, rau, các thứ bột bổ sức khỏe, hàng chế tạo như quần áo, mũ giày, các vật liêu dùng trong bếp nước, các thợ thuốc, v. v..

7 vạn thợ Bắc-kỳ đã đưa sang Pháp và sau này sẽ còn đưa sang nữa. (Theo lời ông Mandel, tổng trưởng bộ thuộc địa.)

Làm con đường Hà-nội - Lào-kay — Hiện có 2 công ty phụ mớ ở các tỉnh Nam-dịnh, Thái-slab, Hà-nam, Hưng-yên v. v. đang làm con đường từ châu Bắc-quang tới Lào-kay. Công phu: đànông từ 0d.35 đến 0d.60; đàn bà 0d.20.

Các cuộc xổ số Đông - dương năm 1940 sẽ khác năm nay. Kỳ post ban đầu sẽ có 1.200.000 số chia làm 2 lần mở: 7 Mars và 9 Mai.

Kỳ 7 Mars có 5000 lô trúng 10d., 12000 số 50d, 12000 số 100d, 3000 số 200d, 5000 số 500d, và hai lô 10.000d.

Kỳ 9 Mai cũng có các lô trúng như trên nhưng có thêm mấy lô lớn nữa: 2 lô trúng mỗi 10.000d, 1 lô 20000d, 1 lô 40000d, và 1 lô 80000d.

4 lô an ủi mỗi lô trúng 1000d, và 1 lô an ủi 10.000d.

(Nếu vé ở serie A trúng số độc đắc 80.000d, thì cũng vé như thế ở Serie B sẽ được 10 an ủi 10.000d.)

Một chút lịch sử

ĐÀM VẠC là một cái đầm rộng ở ngay tỉnh lỵ Vinh-Yên, mà trước kia, trừ loài vạc ra, không ai biết tới, kể cả nhân dân tỉnh lỵ Vinh-yên. Bỗng một hôm một thiếu nữ thả thuyền chơi trăng trên đầm Vạc.

Thế là hội bơi « Đầm Vạc » ra đời. Tương truyền từ ngày hội bơi thành lập, loài vạc rủ nhau bay đi hết để nhường hẳn đầm lại cho loài người vùng này. Sự thực người ta không còn thấy bóng một con vạc nào trên mặt nước.

Thành lập được ba tháng « Đầm Vạc » đi thử sức, mà lại thử sức ngay với hội bơi quán quân Nam-dịnh Kết quả « Đầm-Vạc » chiếm được hai giải đơn đàn ông và đàn bà, chỉ nhường giải kép cho Nam-dịnh.

Hai giải thưởng ấy đẹp lắm, một cái cốc bạc không-lỡ không dùng để uống rượu được vì là một cái cốc trở, và một cái bát đồng đen nam bạc dùng để đựng cơm rất tốt. Nhưng hai giải thưởng quý ấy không có nơi để bày.

Tức thì người ta dựng ngay câu lạc-bộ « Đầm Vạc ».

Và hồi 15 giờ hôm chủ nhật 12 tháng một mới đây, người ta đặt tiệc trà khánh thành câu lạc bộ.

Nhân dịp ấy ông phó hội trưởng

CÂU CHUYỆN HÀNG TUẦN

ĐÀM VẠC

Ung lại được khoe một lần nữa cái lịch sử vẻ vang của hội. Ông công sứ Vinh-yên chủ tịch lễ khánh thành ứng khẩu đáp mấy câu. Người ta nhận thấy vẻ sung sướng biểu lộ trên mặt ông. Vì nghe câu hội « Đầm Vạc » mà thành lập được là nhờ có ông giúp đỡ nhiều lắm, và về đủ mọi phương diện.

Trong ngày lễ long trọng, người ta có đặt hai giải bơi thuyền cho đàn bà và đàn ông.

Hai đầm

« Đầm » đây không phải là đầm Vạc nữa. Đó là «đầm» Mai và «đầm» Long, hai nữ hội viên giỏi nhất của « Đầm Vạc ».

Bà Mai đương kim quán quân sau cuộc bơi Nam-dịnh.

Và bà Long, một tay bơi thuyền khỏe hơn đàn ông.

Hai bà không ai chịu ai, và đều quả quyết cướp cho bằng được giải nhất mới nghe.

Hai phe đầm

Phe bà Mai họp nhau lại thì thầm, bàn tán, bày mưu lập kế. Quán sư

Mai (ông) bảo ban nhiều mảnh khỏe.

Phe bà Long cũng họp nhau thì thầm bàn tán, bày mưu lập kế. Hai quán sư Long và Tuyên (ông cả) dần dò thế trận.

Ra trận

Vào chung kết có hai bà, một cô. Hai bà, cố nhiên, là bà Mai và bà Long, còn một cô là cô Đồ-thị-Thường ở đồn điền Đa-Phúc không thuộc hội bơi nào. (Người ta thấy vắng bà Tuyên, người đã cùng bà Mai đoạt giải bơi Nam-dịnh).

Tuy có ba, nhưng người ta chỉ để mắt vào hai bà.

Bà Mai mặt hơi ái. Có lẽ vì quá cảm động. Cũng có lẽ vì bà mệt mới khỏi như lời người ta đồn.

Còn bà Long thì vẻ mặt hồn nhiên, như sắp đi ăn tiệc, hay sửa soạn đi chơi mát. Có lẽ vì bà chắc chắn sẽ đoạt giải chẳng?

Trận đấu kịch liệt ngay. Tiếng súng hiệu vừa nổ, bà Long đã ra sức. Nhưng bà Mai bám riel.

Ngoài ba trăm thước, bà Long bỏ bà Mai có tới hai thuyền. Nhưng bà Mai vẫn bám va dần dần đuổi kịp.

Khi gần tới đích, chỉ còn cách độ dặm thước, bỗng không hiểu sao thuyền bà Long chạm đá. Trái tại thuyền bà Mai như một cái tên bay vọt lên.

Ai thắng ?

Ba tiếng ống báo đi lên. Tiếng thứ nhất chậm giải nhất, hai tiếng sau chậm giải nhì.

Nhưng ai thắng ?

Đó là một điều khó « nói » (cô cho lời).

Phe bà Mai thì cố nhiên, cho bà Mai nhất. Họ bảo: thuyền bà Long còn cách đích nửa thước thì thuyền bà Mai vượt lên trước.

Phe bà Long, cũng cố nhiên, lại quả quyết đặt bà Long trên bà Mai. Họ bảo thuyền bà Long tới đích rồi thì dừng lại, trong khi ấy thuyền bà Mai mới vượt lên.

Ông trọng tài hội phải nhưng biết điều

Ông Phó sư làm trọng tài. Một lời của ông đủ phân thắng bại.

Nhưng lời của ông lại không phân thắng bại, thế mới chết cười ông nói: « Trời ơi! việc này nguy hiểm lắm, lời không dám dùng vào... »

Rồi suy nghĩ vài giây, ông tuyên bố: — « Hòa ! »

Khải Hưng

(Xem tiếp trang 6)

« CHÀNG » VA « NÀNG »

(Tiếp theo kỳ trước)

THỰC là giản tiện cho quốc văn, nếu chúng ta bằng lòng dùng chung một chữ ấy để trở lại, trẻ, sang, hèn, đàn bà, đàn ông. Nhưng dùng một tiếng, một chữ không còn có trong tập quán, không phải là việc dễ. Đến những tiếng, những chữ lâu ngày sai lạc nghĩa đi và đã nhập tịch trong quốc văn với nghĩa sai lạc ấy, người ta cũng đành chịu nhận và dùng theo những nghĩa sai lạc mà thôi, dù có những nhà « thông thái » khó tính như ông Nguyễn triều Luật muốn sửa chữa lại. Tập quán, đó là một nhà thông thái trong ngôn ngữ một nước nhiều khi nhất định đôi thông thái hơn các nhà ngôn ngữ học. Đây, tôi nhớ ông Nguyễn triều Luật cải được rằng « tử tế » và « lịch sự » không có nghĩa « tử tế » và « lịch sự » trong văn chương bình dân ! Và tôi nói nhỏ với ông Luật câu này: « Cũng như tôi, ông vẫn dùng chữ « tử tế » và chữ « lịch sự » theo nghĩa tục.

Như thế đủ tỏ cái sức mạnh của tập quán trong văn chương. Và, với những tập quán, phong tục phiến phức của nước ta, khó lòng sau đây chúng ta có thể dùng được một tiếng, một chữ đại danh từ rộng nghĩa như chữ « il » của người Pháp.

Nói rằng nước Pháp là một nước dân chủ, bình đẳng, nên cách xưng hô của người Pháp bình đẳng hơn cách xưng hô của người mình, thì sao ở thế kỷ mười sáu, mười bảy, dưới quyền độc đoán của vua chúa, những tiếng đại danh từ kia đã có rồi, và vẫn không bị tiêu diệt dù người ta dùng chung nó để thay ông vua cũng như để thay một anh tiên phu nghèo hèn hay một cái bút chì, một tờ giấy.

Vậy thì một ý « tôn ti trật tự » không đủ giáng nghĩa sự khiêm nhượng của văn chương ta. Tôi chắc chỉ tại thời trước ta chưa có một nền văn chương. Các cụ ta viết văn Tàu, thì còn cần gì lưu tâm đến sự thiếu đại danh từ trong quốc văn, một thứ văn bá láp của dân gian. Nếu các cụ cũng bán khoán, khó chịu, cũng tìm tòi như chúng ta ngày nay, thì chắc hẳn chữ đại danh từ chung kia chúng ta đã có rồi.

Vậy tiếng gì, chữ gì đã có, và đã dùng rộng trong khắp dân gian, không một sức mạnh nào có thể xóa bỏ hẳn đi được. Và nếu ta không có một đại danh từ trong văn chương vào loại những chữ il, elle, he, she, tha, bi, chỉ tại ta chưa có bao giờ. Vì thế tôi ngờ rằng chữ « nghĩ » chỉ là một thổ ngữ dùng riêng ở một địa phương. Nếu không, sao lại chóng bị người ta quên lãng được !

Một tiếng đại danh từ nữa không bị quên lãng hẳn nhưng không

thành được một tiếng phổ thông. Đó là tiếng « Y ».

Y là một chữ Tàu nhập tịch quốc văn đã lâu năm, song vẫn thấy ít dùng, hay chỉ thấy dùng trong các bản công văn, án văn, dù chữ ấy rất giản dị, và ngắn nhất trong lối chủa bằng quốc ngữ của ta. Có sự đáng tiếc này là bởi ngày xưa các nh à học thức chỉ dùng tiếng « y » trong câu chuyện vào chương phong nhã với nhau mà thôi, còn khi nói với bọn vô học, khi nói với đàn bà, tôi tớ lại vẫn dùng những tiếng « nó » hay « hắn ». Vì vậy, tiếng « y » đã không được phổ thông trong dân gian.

Đó lại thêm một chứng cứ để tỏ rõ sức mạnh của tập quán trong văn chương.

Hiện nay đã có nhà văn dùng chữ « y » thay cho chữ « chàng » và chữ « nàng » nữa, nhưng dùng một cách rụt rè, e ngại. Rồi không thấy ai dùng theo mình, nhà văn lại bỏ « y » mà quay về anh ấy, chị ấy, ông ấy, bà ấy, nếu không trở lại với chàng và nàng.

« Người ấy », « anh ấy », « chị ấy », « ông ấy », « bà ấy », không phải là đại danh từ, cũng như « Cet homme là », « cette femme là » không phải là đại danh từ trong Pháp văn. Ta không thể tưởng tượng một trang Pháp văn đầy những chữ « ông nè », « cette femme là », « cetni là », « celle là ». Những chữ « anh ta », « ông ấy », « người ấy », « bác ta » cũng vậy, chỉ làm cho văn Annam thêm nặng nề, trong khi mình đã có sẵn những đại danh từ rất nhẹ nhàng thanh thoát mà mình không chịu dùng.

Chưa kể chữ « nghĩ » và chữ « y » mà chúng ta ước ao sẽ được phổ thông, hiện ta đang sẵn có chữ « chàng » và chữ « nàng », sao ta không dùng ? Nói rằng « chàng » và « nàng » người ta chỉ viết mà không nói ! Nhưng chắc chắn đã có một thời người nói « chàng » và « nàng » như người ta nói « anh ấy, chị ấy ». Ở Mường, một dân tộc Annam cổ, chữ « nương » hay « nàng » còn dùng trong ngôn ngữ, điều này đủ chứng thực rằng hai người mình vẫn nói « chàng, nàng », nói đã từ



— Cụ lý a, độ này khan giấy nên báo phải bớt ít trang lại.

— Biết thế cho nên tôi có dám đọc nhiều đâu. Trang nào tôi cũng đọc một nửa thôi.

đời thượng cổ.

Và biết đâu, ít lâu nữa nếu ta muốn, tiếng « chàng » và tiếng « nàng » lại không nghe thấy trong câu chuyện.

Vi sao hai chữ « chàng, nàng » rất giản dị và rất hay ấy lại mất trong ngôn ngữ của ta ? Và mất từ bao giờ ? Phải chăng từ thời ta bị Tàu đô hộ và chữ « nó » tàu biến đổi thành chữ « nó » annam ? Hay từ ngày các cụ đạo mạo thấy chữ « chàng » và chữ « nàng » có vẻ lẳng lơ nên không dùng nữa và cấm cả con cái dùng trong ngôn ngữ ? Sự thực thì hai chữ « chàng » và « nàng » cũng có âu yếm, nhất trong những thơ lục bát của ta. Nhưng âu yếm không phải là một tội để đến nỗi bị ruồng bỏ. Và âu yếm là vì lời văn êm dịu của các thi nhân, hơn là vì cái nghĩa nội dung, cái giá trị chân thực của hai đại danh từ.

« Chàng » và « Nàng » chỉ còn một điều bất tiện, là trẻ quá. Nói đến một ông cụ bảy mươi, ta không thể viết : « chàng già yếu » được. Ta vẫn phải dùng chữ « ông lão » hay « cụ già ».

Bởi lẽ đó, tuy hiện nay phải tạm dùng « chàng, nàng », tôi vẫn ao ước rằng một ngày kia chữ « y » hay chữ « nghĩ » (có lẽ chữ này hơn vì chưa có nghĩa khinh miệt) sẽ được kể chân, trong ngôn ngữ và văn chương. **Khái Hưng**

« Đám Vạc »

(Tiếp theo trang 5)

Cả hai bà cùng liu nguï không bằng lòng. Vì cả hai cùng nhìn thấy mình nhất. Nhưng không bằng lòng hơn hai bà, không bằng lòng một cách âm ỉ, tức lối là hai phe của hai bà. Người ta nghe thấy những câu xui giục : « Không chịu thế, chị Mai a, chị nhất rõ ràng ai cũng biết ! » « Thế thì ừ làm chị Long a ! Chị nhất hẳn hoi ai cũng trông thấy. »

Sau cuộc bơi đàn bà, đến cuộc bơi đàn ông. Nhưng lúc ấy tất cả những người đi xem, hội viên và không hội viên, chia ra hai cánh, cánh bà Mai và cánh bà Long, đương bàn tán, phân nân, bức tức, cãi cọ không ai để ý đến ba người đàn ông vào chung kết, dù trận đấu có kịch liệt giữa hai lực sĩ Đạo, Sĩ.

Kết cục nhất Đạo, nhì Sĩ, ba Quý (không ở hội bơi nào).

Sĩ mới giỏi lên, nhưng có lẽ đã giỏi lắm, vì thấy có nhiều hội viên « Đám Vạc » đánh cá Sĩ nhất. Thiết tưởng Sĩ nhì là chỉ tại cái tên Sĩ. Có đời thua nào Sĩ lại ở trên Đạo được, vì bao giờ cũng Đạo Sĩ chứ !

Định giải

Giải đàn ông thì thừa tự đã rành rành ra đấy. Nhưng còn giải đàn bà. Ai lĩnh giải nhất, và ai lĩnh giải nhì ?

Giải nhất là một cái đồng hồ. Cái đồng hồ giờ lên bốn bàn tay đỡ lấy.

Một người bàn : « Giá giật ra làm đôi. »

Bà Long nói : « Tôi nhường giải, nhưng phải tuyên bố rằng tôi nhất ! »

Không xong, khi nào bà Mai lại chịu cái nước ấy ! Bà đáp : « Tôi nhất, nhưng ông trọng tài đã tuyên bố « hòa » thì tôi cũng phải chịu đó thôi. »

Chỉ có Thường là may. Vì giải nhì không ai thêm lĩnh thành thử có lĩnh vậy.

Hội hoa đăng

Tối hôm ấy cái bán đảo trên có câu lạc bộ « Đà Nẵng » biến thành một đóa hoa : Gân nghìn đèn lồng, đèn xếp ven đồi, và trên mặt nước. Các thuyền hoa đăng lướt đi lướt lại làm hoạt động cả một góc đầm.

Trên « câu lạc bộ » các hội viên cũng hoạt động theo nhịp âm nhạc của các tài tử trong hội. Những tài tử ấy lại là những lực sĩ đã cùng nhau đọ tài lúc ban chiều : Đạo, Quý, Tam, Hòa...

Chín giờ, có đợt cây bông và thả đèn trời.

Dân hạt Vĩnh-yên đứng đông nghịt ở phía bờ bên kia ngó sang. Họ lấy làm vui vẻ lắm, luôn luôn vỗ tay hô reo, sung sướng.

Khái Hưng

Cái chỉ h — Hai bà Mai, Long vừa viết thư về tòa báo cải chính : Hai bà chỉ tranh nhau đùa cho ngày hội thêm vui, và để tỏ cho thiên hạ biết « Đám Vạc » có nhiều nhân tài như thế đó.

Cùng các bạn gái

Cô Yetta trước đã làm tại tiệm hớt tóc ở Dalat, có bằng tốt nghiệp của Chánh phủ Pháp về khoa tô sửa sắc đẹp đã bắt đầu tiếp các bạn tại

MỸ VIỆN « MA BEAUTE »

6, BORGNIS DESBORDES — HANOI

Sửa lại TÀN HƯƠNG, TRÚNG CÁ, CHÂN LÔNG NỮ và những khuyết điểm khác trên mặt theo phương pháp của bác sĩ Peytoureau tại Paris.

Sửa sang sắc đẹp bằng quang tuyến V. và U. V.

Sửa sang mô tóc rất cẩn thận.

Ở đây, một nhà tốt nghiệp về khoa hớt tóc và chuyên môn về cách nhuộm tóc bằng dầu hoặc thuốc nhuộm sẽ được hẳn hạnh tiếp các bạn gái.

UỐN TÓC BẰNG ĐIỆN — SỬA LẠI CÁC LÀN TÓC

SỬA MÓNG TAY và MÓNG CHÂN

Giá đặc biệt cho các bạn gái từ 7 Novembre cho đến 7 Décembre. 1939

BÀN LUẬN QUANH NHỮNG CON SỐ

THỨ TƯ trước nữa, ở Bắc kỳ, đã xổ bộ thứ hai của kỳ phát hành lần thứ ba cuộc xổ số Đông pháp. Tất nhiên có một số người sung sướng, và một số nhiều người hơi thất vọng. Chính thực ra, thất vọng chỉ là một cách nói; họ chỉ thất vọng mà thôi. Mua một cái số, người ta mua một ít hy vọng để nâng nĩa từ lúc mua cho đến ngày xổ số, thế thôi. Về sau, họ không còn để ý đến nữa, (cho đến lúc lại bỏ tiền ra mua một cái số khác).

Có một điều chúng ta nhận được: là số độc đắc không bao giờ về Bắc kỳ. Trang ký được một lần, còn toàn là về Nam kỳ cả. Có phải vì Nam kỳ mua nhiều vé hơn không? hẳn không phải, vì chỉ cần một vé để trúng số độc đắc. Vì lẽ bí mật gì mà Bắc kỳ vô duyên với số độc đắc thế? không ai biết hết.

Mấy kỳ trước, số độc đắc là 10 vạn; bây giờ chỉ còn có 6 vạn. Người trúng số độc đắc những kỳ sau này có thể tự cho là mình đã thiệt thòi: họ mất đi 4 vạn, một số tiền lớn. Có người nào trúng số 6 vạn mà lại buồn và tiếc không nhỉ? Giá trúng từ trước, có phải được những 10 vạn không! Thế rồi ông ta dám ra quên ăn mất ngủ, và tiếc của đến gầy cả người.

Trái lại, giờ có thêm hơn 50 số an ủi, mỗi số 500p. Kể đáng lẽ không được gì (nhưng đáng lẽ đã được 6 vạn) mà lại được 500p. thì cũng có thể tự an ủi được. Nhất là hai người có vé số chỉ sai với số độc đắc một con số hơn hay kém về hàng cuối cùng. Bởi cùng một tập vé, nếu họ lấy cái vé trên hay cái vé dưới một vé, họ đã là một phú ông rồi. Muốn công bằng, tôi tưởng nên an ủi cho hai người số ấy mỗi người vài nghìn đồng mới phải. Cái mỗi liếc của họ có thể làm họ khổ sở suốt đời.

Vì dụ bây giờ có người mua một tập 10 vé. Trong số vé ấy, có vé

trúng số độc đắc. Người ấy được 6 vạn. Nhưng còn chín vé kia, bởi chỉ sai với vé độc đắc có một con số, cũng sẽ được mỗi số 500p. Vậy người trúng số độc đắc của ta được số tiền an ủi là 4500p. An ủi cái gì? An ủi vì đã trúng số 6 vạn. Đó là một sự thực sáo sùa, vì trúng 6 vạn có thể coi là một cái nạn lớn lao được. Gắng lòng ghen ghét trong các người quen, mất những bạn thực, được rất những bạn tiền, và nhất là mất cả những đức tính minh có, trở nên kiêu ngạo, làm bộ, ưỡn là những cái không hay mà số tiền 6 vạn sẽ đem đến cho mình. Thật đối với những điều thiệt thòi ấy, 6 vạn chứ đến 10 vạn cũng chưa đủ để đền bù. Ấy thế cho nên phải cần an ủi thêm số tiền 4500 nữa.

Nhưng có một điều: biết những cái hại như thế, ông có còn cần ước và thích được trúng số độc đắc nữa không? Trả lời không cũng thật là khó. Bởi trong tâm ai cũng nghĩ rằng, nếu có trúng số độc đắc, mình vẫn như cũ, không thay đổi chút nào, vẫn lữ lữ, nhàn nhàn, thương người.

Cho đến lúc được trúng thật.

May mà mỗi kỳ số chỉ có một người được trúng thôi. Chứ nếu không thì xã hội này chả mấy lúc mà không ở được.

Tôi có một lệ: mua vé số không bao giờ xem và nhớ số vé cả. Nhớ để làm gì? Ngộ như đánh mất thì sao? Có phải tiếc suốt đời không. Tai hại hơn nữa: không đánh mất, nhưng để lại cho một người bạn, rồi người này trúng số độc đắc. Rồi nó lui cho mình nam bảy đồng. Ô! thì đánh mất còn đỡ hơn.

Người ta kể chuyện, về kỳ phát hành thứ hai, một viên thư ký ở Saigon có mua một tập 10 vé số. Ngồi ở đó thuê, ông giờ tập vé kiểm lại và biên số vé. Bác tài lái ở đó trông thấy, hỏi đùa rằng:

— Chà, nhiên giàu nhỉ! Hề lại cho tôi một cái nào.

Bác tài ngạc nhiên thấy ông khách bằng lòng để lại thật. Bác bỏ tiền ra mua lại; chiếc vé đó kỳ xổ số ấy trúng 2 vạn đồng. Khi biết được tin ấy — vì bác đã đại diện biên giữ các

Xuân đầu

Trời xanh thế! hàng cây thơ biết mấy!
Vườn non sao! đường cỏ mộng bao nhiêu,
Khi Phạm-Thái gặp Quỳnh-Như thủa ấy
Khi chàng Kim vừa được thấy nàng Kiều.

Hồi năm tháng vội đi làm quá khứ
Trở về đây! và đem trở về đây
Rượu nơi mắt với khi nhìn ướm thừ,
Gắm trong lòng và khi đứng chờ ngày.

Và nhạc phẫn dưới chân mừng sánh bước;
Và tờ giảng trong lời nhỏ khời ngời;
Tà áo mới cũng say mùi gió nước;
Dạng mi dài sao động ánh dương vui.

Thiêng liêng quá, những chiều không dám nói,
Những tay e, những đầu gương cúi mau;
Chim giữa nắng sao mà kêu đến chỏi!
Ôi vô cùng trong một phút nhìn nhau!

Cho ta xin, cho ta xin sắc đỏ,
Xin màu xanh về tô lại khung đời;
Trời ơi, trời ơi, đâu rồi tuổi nhỏ?
Hôm xưa đâu rồi, trời ơi trời ơi!

Xuân-Điệu

số vé — người thư ký kia phát điện. ngàn ngơ như người mất hồn, nói lầm nhảm cả ngày, và vì thế thành ra bị đuổi, rồi thất nghiệp. Người ta thấy bác lang thang các đường phố, về tiêu tụy và bơ phờ, thỉnh thoảng lại đọc con số trúng lên, rồi nắc ra cười, xong lại khóc. Các bạn bè thương hại tìm cách an ủi bác, bác lấy tay trở lên trán mà nói rằng:

— Giá bây giờ ai có cách làm cho tôi quên được! Quên rằng đã không mua cái vé ấy. Tôi muốn quên lắm, trời ơi, muốn quên đi, nhưng không được, nó cứ ở đây!

Rồi bác hạ giọng như thăm thẳm:

— Tôi vẫn còn nhớ, vẫn còn nhớ, anh biết không?

Chẳng biết nhà triết học nào đã nói câu sâu sắc rằng: trí nhớ là cái hình phạt của loài người?

Theo đúng khoa học và nghệ thuật ra, thì số nào cũng có thể may rủi như số nào. Nhưng trong lúc mua số người ta chọn lựa các con số theo những lý do bí mật và màu nhiệm nào ấy. Mỗi

người thích một con số riêng, mà chính họ cũng không giảng được. Họ lại ghét nhiều con số khác, cũng không biết vì lẽ gì.

Những vé số; 000001, hay 111111, hay 123456 chẳng hạn, cũng có thể trúng số độc đắc như những con số khác. Vậy mà chắc không ai muốn mua. Tại sao?

Nhưng có một điều làm tôi sung sướng hơn hết, là những lời triết lý sâu sắc (tôi tự khen thế) trên này vẫn không ngăn ngừa ai dùng mua số cả. Tất cả những cái tính khoa học chắc chắn, tất cả những lý lẽ xác đáng, cũng không ngăn nổi ông và tôi vẫn mua số như thường, và vẫn hy vọng trúng số độc đắc mười vạn bạc.

Ấu cũng là một sự hay. Vì nếu trong việc gì, người ta cũng chỉ theo lẽ phải và tính toán thì cuộc đời buồn chết.

THIỆN SĨ

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUAN THANH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ

140-142, Paul Bert — Namdinh

GRANDE EXPOSITION

de tissus Anglais dernier cri pour

HIVER 1939

chez LEMUR

14, RUE DES CUIRS - HANOI

L'homme difficile y trouvera

==== sûrement son choix ====

CHỈ GIÙM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúe khác, ho có đờm trắng, xanh vàng, ho lâu, bệnh nhơn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịnh Hải Long (nội tổ ông đốc học hào). Thuốc đã cứu mạng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRINH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole
Villa n. 110 rue Vassoigne
Tândinh, Saigon

Blouson ARISTO!!

MUA
PULL'OVER, BLOUSON..
marque

ARISTO
của hãng NAM-HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.
Không nên ngần ngại.

NAM-HAI
BONNETERIE
45, Rue du Lac — Hanoi
Trước đền Ngọc-Son

Quần áo trẻ em
kiểu mới

MÙA RÉT
1940

VIN-K-LONG
Rue de la Citadelle — HANOI

BÁN
SỈ VÀ
BÁN LẺ
khắp các nơi

OUVERTURE
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939

**CABINE
PROPHYLACTIQUE**

du Docteur HÝ

Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris

Spécialiste des
maladies vénériennes

Ouverture en permanen-
ce la nuit de 22 heures
à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs con-
tre les maladies vénériennes
(Đề phòng bệnh hoa-liễn)

N° 2. RUE LLE HỘI-VŨ

Trên cây xoong thấy
Trình buồn, Nam ngấm
nghĩ. Nam cho rằng

Trình đương lo lắng vì tương lai
của nàng. Các bạn nàng dần dần
lấy chồng cả. Rồi nàng cũng sẽ
đi lấy chồng: Không biết có gặp
được người xứng đáng không?
Hay vì nhà nghèo không có của
hồi môn, nàng sẽ không được
những nơi tử tế lưu ý tới, dù nàng
có nhan sắc chẳng kém gì ai. Lại
điều này: Nàng đi lấy chồng thì
ai trông coi cửa hàng cho « cậu »?
Thực còn đương bận bực, mà dù
Thục có đỡ đần, cũng đi dạy học
chứ vị tất đã chịu ngồi bán hàng.
Vậy ai sẽ săn sóc đàn em bé?

Nam tưởng tượng hẳn ra một thiên
tiểu thuyết. Sức tưởng tượng vẫn
luôn luôn hoạt động trong óc chàng.
Và không lần nào gặp một đứa bé
lang thang ngoài phố, hay một bà lão
già lúi thúi một mình mà chàng
không nghĩ, không phác ra cả một
đời tưởng tượng của những người
khổ sở ấy.

Chàng nhìn Trinh, hỏi:

— Bao giờ chị Trinh có việc vui
mừng đấy?

Trình cười buồn:

— Chưa biết bao giờ. Có lẽ không
bao giờ cũng nên.

— Trinh chỉ nói đại dột! Xinh
đẹp như Trinh thì thiếu gì người
muốn lấy!

— Cần nhất là phải xem cháu có
muốn lấy không đã chứ!

— Kia lại cháu!

Trình chữa:

— À! cháu quên, xin lỗi anh!

Rồi Trinh cười vui vẻ kể liền
thoảng như đã quên hết phiền muộn.

— Buồn cười quá anh ạ. Độ nghĩ
hè em ra Đờ sơn chơi mấy hôm với
chị Hoan. Ông giáo Minh là bạn
cậu em cũng nghĩ mát ở Đờ sơn.

Em vẫn chào là bác và xưng con.

Một hôm em cùng đi với vợ chồng
Hoan gặp ông Minh ở giữa đường.

Ông Minh lại là bạn Hoan. Em khó
nghĩ quá, chả biết xưng hô ra sao,

vi sợ xưng con thì ngượng chết với
Hoan, nó chỉ gọi Minh trống không
hay anh Minh thôi. Thành thử suốt

một giờ mình cảm như con cá chép.

Nam bên lên nhìn cô thiếu nữ
lầu lỉnh và tinh quái. Lúc ấy ở trong
nhà có tiếng cười âm ỹ. Hai người
chạy vào. Nam hỏi:

— Cái gì thế, Lan?

— Đây này anh mở ra mà coi.
Đờ mừng của anh Ngọc. Em vừa
gói lại trả anh đấy.

Nam đứng ngấm hai cái hộp rất
to bọc giấy đỏ và chẳng giấy vàng.

Liền mở ra. Thì đó là hai chồng
hộp xẹp lủng vào nhau và trong mỗi
cái hộp nhỏ nhất có một cái lọ

Nhật bản bé xíu.

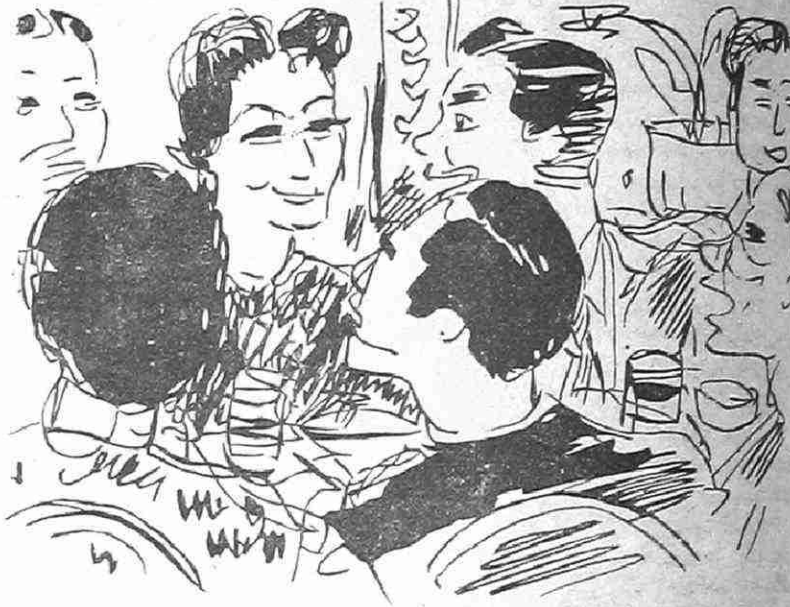
Nam cười sung sướng bày đôi
lọ «chìm chìm» ra bàn nói:

— Đờ Lan cầm bầu chải đánh
móng tay thì vừa xinh.

Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHÁI HƯNG

(Tiếp theo)



II

Bây giờ kém mười lăm, người
đến dự tiệc đã khá đông, ngồi uống
rượu và chè tàu khai vị ở cái hiên
rộng, ngay phía trước phòng ăn.
Đó toạ là đàn ông; các bà, các cô,
ở cả trong phòng khách.

Trời mát và khô ráo, tuy đã cuối
tháng một. Từng bọn ngồi tụm lại
từng chỗ, nói chuyện. Và câu
chuyện như còn e lệ, rụt rè, rì rầm,
khe khẽ.

Nam chạy đi chạy lại từ đầu hiên
nọ đến đầu hiên kia, tới mỗi chỗ
nói một vài lời vui vẻ, hay khôi
hài. Tiếng cười phá lên từng hồi.

Rồi dần dần câu chuyện trở nên
ròn rã. Không khí tế lạnh lúc ban
đầu đã tan đi. Có lẽ vì một vài cốc
rượu nhỏ đã kịp sưởi ấm các tâm

hồn lạnh dậm và làm hoạt động
các tâm hồn nhiệt náo. Nhưng nhất
là vì Đình vừa tới, Đình, bạn học
thời còn nhỏ của Nam, ngày nay
làm đồn điền ở miền trung du. Đó
là một nhạc sĩ, một võ sĩ, là linh
hồn của các cuộc vui có chàng đến
dự.

Sau khi chủ nhân giới thiệu mọi
người với chàng, Đình ngo ngác
hỏi:

— Hết!

— Chưa hết, vì các anh ấy chưa
đến đủ.

Đình vẫn ngo ngác:

— Các anh ấy? Vậy không có các
chị ấy? Một bữa tiệc cưới chỉ có
toàn các anh thì khiên vũ làm sao,
mà lại chưa trên thiệp mời: « Sẽ
có khiêu vũ ». Để thường chén
rượu, anh đưa chúng tôi đi Khám

Thiên cả chàng?

— Tiếng cười phá lên:

— Cũng được!

— Phải lắm!

Nam vội đáp:

— Các anh xoàng quá! Các anh
không nghe thấy tiếng các nàng
tiên đó ư?

Sự thực tiếng cười trong trời rơi
từ phòng khách bên cạnh đưa ra
Đình nói:

— Ừ! Có thể chứ! Nhưng sao lại
nam nữ cách biệt thế? Mà cô dâu
đâu, không ra trình diện?

Ngọc ghé tai Nam thì thầm. Và
Nam bỏ vào trong nhà. Một lát
chàng cùng Lan đi ra. Lan ghé tai
chàng, dang bộ bên lên, then thưng
Mọi người khẽ nhòm lên đáp lại.

Mấy giây yên lặng ngượng ngượng
sau những tiếng cười khúc khích.

Rồi Nam nói:

— Thừa các anh, Lan và tôi
có... chén rượu... gọi là... mời các
anh đến chứng kiến cho việc vui
mừng của chúng tôi... Các anh đi
đến đông đủ, chúng tôi rất cảm
động và cảm ơn lòng quý mến của
các anh lắm lắm!

Một câu hỏi:

— Mừng tranh à! Vì mời các
khách thành phòng triển lãm làm
mà!

— Vậy xin mời các anh
khách thành phòng triển lãm.

— Ai nấy đứng dậy. Bọn người
tới tập chạy lại chuyện ghé tai
vì không đủ, người ta đã đứng
phòng ăn đem bày ra hiên
phòng khách. Từ gian bên của
trong những áo kiêu mới màu
màu nâu, màu đen, cũng pháp
bước ra. Lan đi đầu, hướng

- Giới thiệu!

Đó là một câu vừa thốt ra trong âm đàn ông. Ai nấy quay lại nhìn.

- Phải rồi! Anh Nam và chị Lan giới thiệu hai bên nam nữ đi, rồi cho xem tranh hay ăn tiệc tùy ý.

Sau những phút ngẩn ngại, do dự, bàn đi nói lại, Nam đành nhận lời, và hỏi:

- Xin bắt đầu giới thiệu từ người hơn tuổi trở xuống?

Nhiều tiếng nhao nhao phản đối:

- Không! Không được! Làm thế thiệt cho bọn hơn tuổi lắm lắm.

Vậy xin giới thiệu lung tung vậy.

- Phải, giới thiệu lung tung.

Nam khò hai háng dặng, như để lấy giọng, khiến ai nấy đều cười, rồi chàng trở một người nói:

- Thưa các bà, các cô, đây là anh Đức, một thi sĩ tài tử.

Một câu ngắt lời:

- Ừn poète amateur?

- Vâng nghĩa là một thi sĩ làm thơ chơi bởi chứ không in bán, nhưng một thi sĩ... lớn, một thi sĩ.

- Một thi sĩ lớn, un grand poète?

Mọi người nhìn Đức, và đều cười vui vẻ khi nhận thấy thân hình Đức to lớn.

Đức không giận, trái lại chàng còn lấy làm bằng lòng và ngả đầu nói tiếp:

- Thưa các chị, các anh, lớn đây là lớn người, chứ không phải lớn tiếng. Nhưng anh Nam giới thiệu tôi còn thiếu nhiều. Vì thiết tưởng một là nên giới thiệu cộc lốc, hai là đã giới thiệu có đuôi thì nên cho cái đuôi dài một chút, vậy tôi xin tự giới thiệu thêm:

« Tôi là một nhân viên của một « cựu hội », vì hội ấy nay hình như đã tan. Hội ấy là hội « Không lấy vợ! » và sau cùng còn có ba hội viên: Nam, Nguyễn và Đức tức tôi. Nay Nam vừa ra hội như các anh các chị đến chứng kiến tối hôm nay, vậy xin tuyên bố tan hội « Không lấy vợ! »

Trong tiếng vỗ tay và tiếng cười, Nguyễn phản đối:

- Không, không tan được! Còn hai hội viên, thì hội vẫn còn!

Một người đáp:

- Nhưng Nguyễn đã có vợ rồi và lại có con nữa, tôi biết!

Tiếng cười lại nổi. Nguyễn bẽn lẽn đáp:

- Bậy nào!

- Vị chi còn có một hội viên, vậy hội « Không lấy vợ » có tan không, anh Đức, thi sĩ?

Đình nói:

- Tan thì không tan, nhưng xin dời hội « Không lấy vợ » của anh ra hội « Lấy vợ! » Ngày xưa đức Gia-long chiếm bao thấy mất đầu. Một thầy tướng tán mộng bảo ngài sẽ làm vua, vì lúc bấy giờ ngài đương làm chúa mà chiếm bao mất đầu tức là chủ chủ mất cái chàm trên đầu thanh chủ vương. Quá mấy năm sau ngài làm vua nước Annam thực. Ngày

nay hội « Không lấy vợ » của các anh cũng đã mất đầu. Đầu là chữ « không » hay là anh Nam cũng vậy và mất là lấy vợ. Vậy chắc hẳn hội của các anh sẽ thành hội « Lấy vợ » Không còn là chuyện mộng mị chiêm bao chiêm biếng nữa.

Tiếng cười phá lên. Một người kêu: « Hội lấy vợ vạn tuế! » trong những tiếng vỗ tay dóm dớp. Rồi cuộc giới thiệu lại bắt đầu:

- Đây là anh Trọng kiến trúc sư, anh Nhiên cũng kiến trúc sư, anh Thanh-phong thi sĩ, anh Tùng họa sĩ, chưa có vợ.

- Có ở hội « Lấy vợ » không?

Tùng đỏ mặt đáp - vì Tùng có tính dễ bẽn lẽn:

- Không.

- Vậy bao giờ chiêm bao mất đầu? Tiếng cười trở nên ồn ào. Rồi

thiện chức tước các cô ấy ra.

Người kia đáp:

- Bậy! Nếu quả thực muốn kén chồng cho bạn, thì Lan đã làm một việc thật sạch. Sao không giới thiệu là con bà no bà kia và có tiếng giàu sụ. Đàng này Lan lại đi phở bày cái mà phần đông trong bọn đàn ông sợ nhất: cái học vấn, nghĩa là cái thông thái của các cô.

Vợ Riệp cũng đầu bằng thành chung, nên chàng cạnh lòng cãi lại:

- Vô lý! Một người đàn bà có học vấn và một người đàn bà « thông thái » khác nhau xa lắm chứ! Trái ngược nhau nữa!

Anh coi, Lan ngoan ngoan biết bao! Cả Trinh nữa. Thục nữa.

- Thì vẫn ngoan ngoan, có nào mà chả ngoan ngoan! Nhưng

vào mắt chàng, vào miệng chàng đương nói.

- Bài diễn thuyết khai mạc ngắn quá.

- Khai mạc gì?

- Khai mạc tiệc, chứ còn khai mạc gì.

- Chúng ta ăn chứ chúng ta có ngũ dậu mà cần phải diễn thuyết dài!

Trước những vẻ mặt hoa tươi cười, mỗi người bình phẩm một câu dễ làm duyên làm dáng.

Thư bàn:

- Trước khi nâng cốc mừng cô dâu chú rể, tưởng chúng ta nên có mấy lời mừng đáp lại.

- Vậy xin văn sĩ Thư đương cho việc khó khăn ấy.

- Khó khăn thì không khó khăn, nhưng xin nhường lời cho anh Kế, người hơn tuổi nhất đám.

Mọi người kêu:

- Phải rồi!

- Allez, papa Kế, levez-vous et parlez!

Kế ngập ngừng đứng dậy:

- Không thể thế được. Các văn sĩ thi sĩ mới khéo nói, chứ tôi chỉ là một họa sĩ, bắt tôi vẽ tranh thì tôi không dám nhận.

- Vậy anh Thư phải đọc chớ ừ, vì anh đã nêu ra.

Thư giọng mỉa mai:

- Có nói thì nói, chứ đọc sao được vì có làm sẵn đầu mà bảo đọc!

Thư là một trí thức rất hoạt bát, và khi đã ngả ngà say thì tàn nhẫn đối với khắp mọi người. Trong một khách tỉnh có nhiều thiếu nữ thì tài ngôn luận của Thư không còn ai theo kịp mà cũng không còn ai chịu nổi. Vì dễ làm đẹp lòng phái đẹp chàng không từ một ai, nếu công kích, hay dõn dạc một người, chàng có thể khiến được các cô thắm khen, và phục tài, dù người kia là bạn thân của chàng. Chàng không có ý hạ bạn xuống! Chàng là người rất yêu quý và bênh vực bạn. Chàng chỉ đùa, và trong lúc bao nhiêu con mắt mỹ nhân như nhóm lửa mắt chàng và tim chàng và óc chàng và cả tâm hồn chàng, chàng không tự chủ được lời nói nữa, chỉ theo đà hứng biện mà đi tới mục đích. Mục đích đó là: lấy lòng các cô. Lúc tỉnh ra chàng không hối hận, vì cho đó là một tiệc rất thường: Bạn chàng cứ việc làm theo chàng; người ta có thể là bạn thân mà vẫn là tình địch, tình địch tạm thời khi có những con mắt dịu dàng, cái miệng xinh tươi, đôi má mồm mím, tấm thân cân đối, nõ nang. Rồi sau những phút đẹp đẽ, sung sướng ấy người ta lại là bạn thân. Chàng thường nói: « Sống là cạnh tranh, mà lúc có sắc đẹp ở trước mắt, ở bên mình là lúc mình sống nhất, không cạnh tranh sao được! »

(Còn nữa)

Khái-Hưng



cuộc giới thiệu lại tiên. Đến lượt Kế, một người chêm: « Papa Kế! » khiến Trinh xấu hổ cúi gằm mặt xuống.

Nói lời Nam, Lan giới thiệu các bạn gái, hầu hết là những thiếu nữ, trong vòng hai mươi tuổi. Bên đàn ông trở mặt nhìn và lắng tai nghe:

- Đây là chị Lý, vừa đỗ bằng thành chung, đây là chị Liên cũng vừa đỗ bằng thành chung, đây là chị Trang, học năm thứ tư trường cao đẳng nữ học.

Hai mẩu câu « thành chung » và « cao đẳng nữ học » như hai điệp khúc trong một bài ca láy đi láy lại. Riệp ghé tai người đứng bên thì thầm:

- Hầu các cô đều ở trong hội « Lấy chồng » nên Lan mới giới

điều cần nhất là có sẽ ngoan ngoãn với chồng không?

- Càng ngoan ngoãn với chồng hơn chứ!

Giới thiệu xong, Nam và Lan mời khách vào tiệc, nữ phía trong nam phía ngoài, đối diện nhau. Nhưng vì số đàn ông đông hơn nên gần một chục người phải ngồi sang bên hàng ghế trống, ở hai đầu bàn:

Nam đứng dậy nói:

- Hôm nay là ngày vui mừng của hai chúng tôi... gọi là cô chėja rượu... mời anh em, chị em đến chứng kiến cho.

Rồi lúng lúng ngồi xuống Nam vẫn có tính cả thẹn ở chỗ đông người, nhất trong đó lại có các cô thiếu nữ xinh đẹp đăm đăm nhìn



TRÔNG CÙNG

Loài vật có trí khôn không ?

Sự này nhờ các giác quan (sens) của loài vật tới một mực mà người ta chưa được rõ. Nhưng loài vật có thể biết suy xét không, có biết thu thập và xếp đặt ý tưởng không, nói tóm lại, chúng có thể tỏ ra là có trí khôn không ?

(Nhiều nhà thông thái trừ danh vẫn đã luôn luôn chú ý đến vấn đề ấy, và thường chia ra làm hai phái. Trường phái lấy hai thí dụ lớn cũng đủ : ông Montaigne cho rằng loài vật cũng có những đức tính tựa như người ta, thế mà ông Buffon thì cho chúng chỉ hành động như một cái máy, không giống chút nào với sự hiểu biết của trí khôn chúng ta.

Cứ ý riêng, chúng tôi tin rằng loài vật cũng có thể suy nghĩ. Chúng tôi tin chắc rằng chúng có ý nghĩ của chúng ; ý nghĩ ấy phát biểu bằng một thứ tiếng hơn hay kém hoàn toàn, tùy theo chỗ của chúng trên bậc thang giá trị. Có biết bao nhiêu bằng cứ, bao nhiêu mẫu chuyện hay, lạ, và cảm động nữa !

Con vật gần chúng ta hơn hết là con chó. Đó là giống vật mà chúng tôi có thể tìm được nhiều thí dụ để chúng cho thuyết của chúng tôi.

TRÍ KHÔN LOÀI CHIM. — Một hôm, một đôi én bắt đầu làm tổ dưới mái nhà của bà C...

Song chúng đã dùng gỗ làm tài liệu cả sợi giây thép chạy dài theo mái nhà và là sợi giây chuông của bà C...

Bà không hay dùng giây ấy, vì bà chỉ giặt chuông — mà đầu giây ở phòng bà — khi nào bà đau yếu, mà bà thì luôn luôn khỏe mạnh.

Nhưng chẳng có gì là không thể xảy đến, và bữa kia bà C... phải nằm dưỡng bệnh. Đó là một tai biến, cho đôi én mà tổ bị phá hoại tới ba phần tư ngay khi tiếng chuông giặt thứ nhất.



Hỏi
— Sức anh ăn bao nhiêu ?
— Xem thử tiền anh hay tiền tôi đã chứ.

Sau khi kêu sáo sác một hồi én định làm lại tổ. Nhưng công trình không được nổi, vì chuông giặt luôn luôn. Ai cũng tưởng chim sẽ phải đi làm tổ nơi khác, vì mỗi khi giặt giấy là tổ bị phá. Song được ít lâu người ta phải lấy làm lạ khi nhận ra rằng chim én không hoảng hốt nữa và tổ chúng không rơi xuống từng mảnh như trước.

Thì ra én đã bóc cái giây chuông vào một thứ ống bằng đất, cũng như giây điện thoại và điện tín đặt trong những ống chỉ ở dưới cống.

Vậy như thế là yến đã xem xét những nguyên do sự tai nạn của chúng và hiểu rằng có thể tránh khỏi bằng cách ngăn riêng cái giây ấy ra cạnh tổ.

Dưới đây là cuộc thí nghiệm về chim vẹt của nhà tự nhiên học Soupler. Ông bỏ thức ăn hàng ngày của vẹt vào một cái tủ nhỏ mang đi được và có thể treo lên những chỗ khác nhau trên một bức tường của phòng thí nghiệm. Kiên nhẫn mãi, ông dạy được vẹt nói tiếng « ừ » mỗi khi ông chỉ tay vào cái tủ.

Rồi ông đọc tiếng « lên » mỗi khi ông chèo lên những bậc một cái thang để trước mặt con vật. Không bao lâu con vẹt cử động cánh và kêu « lên ! lên » cũng rõ như nó đã biết nói « ừ ».

Xong một bữa kia xảy ra một sự khác thường. Quen như mọi khi, người ta đã mang cái lồng vẹt vào buồng thí nghiệm. Cái tủ nhỏ đựng thức ăn của chim treo lên rất cao, gần trần nhà. Còn cái thang thì xếp vào một góc cùng với những đồ đạc khác.

Sau khi thử trăm phương nghìn kế để rẽ những cái chốt ra bằng mỏ và chân, đột nhiên nó dừng hẳn lại, mắt nhìn dán vào góc phòng và kêu : « Thang... lên... tủ... »

Mấy tiếng đó là do sự gắng sức tốt đẹp của trí khôn. Cách xử sự của con vẹt ấy chỉ một trình độ về tâm lý cao hơn hết mà một con chim về giống nó có thể đạt tới... »

CON KHỈ VÀ CÁI TÂM. — Con khỉ nó cứ mỗi lần ăn hạt giẻ thì lại đau răng, vì những mảnh vỏ nhỏ mắc vào kẽ răng hàm. Nó thử lấy tay móc ra nhưng không được. Khi ấy người ta sửa răng trước mặt nó. Nó nhận xét kỹ càng rồi chia tay xin.

Nhưng đáng lẽ đưa tâm cho khỉ thì người ta để cạnh nó một que sắt và hòn đá mài. Trước hết nó xết một đầu que sắt lên trên hòn đá cho nhọn. Sau khi ăn hạt giẻ, nó cầm lấy que sắt để bắt chước người sửa răng. Nhưng nó nhận ngay ra là cái que to quá. Tức khắc nó mang mài lại rồi lại thử sửa răng. Nhưng que hãy còn

to. Nó lại kiên nhẫn mài tới một tiếng đồng hồ cho đến khi nó có một cái que nhọn mà nó sửa một cách khoái trá.

GIÚP ĐỠ LẤN NHAU. — Những thí dụ trên đã tỏ rằng loài vật có trí khôn. Nhưng chúng ta hãy coi dưới đây, chúng của có lòng tốt với nhau nữa.

Ở một cơ lỉnh kia có một con ngựa già. Nó không nhai được cỏ và lúa nữa ; vậy hẳn không bao lâu nó tất phải chết. Song người ta hết đời ngạc nhiên khi thấy hai con ngựa bên cạnh con ngựa già nhai cỏ và lúa cho nó (như thể ta nhai trầu cho người móm) và nó sống như thể được hai năm nữa.

Trong một cái chuồng lớn có nuôi nhiều thứ chim trong số hai con chim bạc má. Một hôm một con bạc má bị một con chim lớn mổ chui tới nửa lồng và gãy một cánh, khiến nó không thể bay lên đậu trên cành được. Con bạc má kia vội kiếm những thức mềm làm tổ cho bạn nằm và đem lạnh, nó xòe một cánh ra để ấp cái lưng chui lỏng và bị thương của bạn cho đến sáng. Con bạc má bị thương được chăm nom trong tám hôm thì khỏi.

CẢ SÂU BỌ CÙNG BIẾT GIÚP NHAU. — Một bữa kia người ta thấy một con ong rơi xuống nước và sau khi đã vùng vẫy hoài, nằm chết lặng trên mặt nước. Những con khác xúm lại, đùn con ong bị nạn nổi lên và chạy chữa cho đến khi nó cất cánh bay lên được.

Giống kiến thì ai còn không biết thói tục của chúng ? Khi có cuộc xung đột với một giống kiến địch thì luôn luôn có một đội quân « hồng thập tự » theo ra bãi chiến trường để khênh những quân chết và bị thương về. Vì thế có bao giờ chúng ta thấy xác một con kiến « hô rơi » đâu.

VÀI CÂU CHUYỆN VỀ GIỐNG CHÓ. — Những chuyện về chó thì kể có hàng trăm ; nào những con đã cứu chủ, những con đã nhĩa đời nằm trên mộ chết theo chủ, những con đã làm những việc anh hùng nghĩa hiệp v... Chúng tôi chỉ lựa ra đây vài thí dụ để chứng rằng chó có một giác quan về luân lý, nghĩa là biết phân biệt đúng hay điều giờ.

Một hôm con chó của nhà tự nhiên học Romanes ăn cắp một miếng sườn rán ở trên bàn rồi tba vào gầm ghế. « Tôi trông thấy — lời ông Romanes — nhưng tôi lỡ đi như không biết. Nó ở trong gầm bàn mấy phút đồng hồ, (Xem tiếp trang 11)

NGAY NAY

Các bạn chú ý : Xin các bạn có hỏi đúng thể lệ đã định, nghĩa là 1) hỏi và 2) mỗi câu hỏi liền vào một câu trả lời đúng. Xin các bạn từ nay trở đi theo đúng thể lệ trả lời được để dàng và mau chóng, các bạn và xin nhớ không trả lời những câu hỏi thể đăng tin báo.

Của Lientien. — 1) Chữ « sic » là tiếng nước gì ?
— Chữ sic là tiếng latin, nghĩa là như thế. Thường để sau một tiếng hay câu thuật lại của người khác, và có ngụ ý một ý khôi hài.

2) Hai cái vịt đen ở dưới hai chữ « Nay » Một trên bia loại sách N. M. là cái gì ?
— Không có vết đen nào cả. Chỉ có một vùng đen lấm nổi bật hai chữ N. M. lên mà thôi.

Huỳnh Gank, Hanoi. — «Đời Nay», trong những bức thư (tin) của ông Đoàn Phú Tứ, nói là « Mờ Hoa » (cung tác giả) đang in sao bây giờ bất tâm ? (Tốt đấy). Đời Nay có xuất bản các đảng phái của Hoàng Đạo không ? (Tốt mong).

— Cuốn « Mờ Hoa » xuất bản hay không là quyền ở tác giả B. P. Tô. Các « Các đảng phái » của Hoàng Đạo sẽ xuất bản nay mai trong loại « Sách « Nay Mới ». Về loại này hiện đã có hai cuốn. Bản lấy nước : động, và Mười điều dạy niệm.

Lê v. Minh, Bình Dũ. — 1) Có giống nào nước mà muốn làm cái máy nước thì không phải dùng gầu kéo, thì có cái máy để đặt máy nước cho gần tiện nhất ? 2) Ớn độ bao nhiêu tiền ?

— Ở bên Pháp, nơi các tầng nhà, người ta dùng một lối trục quay (treuil) để quay thùng nước : một cái lên, một cái xuống. Cách này giản tiện và không mất mấy tiền, đỡ khó nhọc hơn cách kéo gầu của ta.

Ở nhà quê muốn làm nhà tư gia (theo kiểu mẫu ở « Ánh Sáng ») có được không mà tiền nhà Ánh Sáng có cho không ?

— Được lắm và rất nên. Hội Ánh Sáng sẵn lòng cho kiến, và còn chỉ dẫn những cách thức dựng nhà nữa.

Lưu mộng Anh, Vientiane. — 1) Một người con gái tự biên thân mình cho một người đàn ông có quyền tài để mua của các nhà cho của được anh mình đang sống trong một tỉnh trọng quân bắc. Đối với người con gái ấy dự luận có nên không ?

— Tron, xã hội ta, thường lấy nhiều trường hợp đau đớn và khổ đau nhiều thiếu nữ bị ba anh bắt ép phải hiến thân để mưu lợi. Những thiếu nữ đó chỉ đáng thương chứ không đáng trách. Còn tự mình hiến thân để

Đừng để nước lên

Những vị làm việc nhiều quá, lâu ngày tinh thần hao kém, mệt mỏi, tai nạn hay chóng mặt. Những bạn thanh niên vì ý sức, chơi bời quá độ, ăn người thì có quần đen, mình mẩy bần thần. Những người đau mới mới tinh thần k... Những vị đã lâu không có con cái, v. v...

Xin hãy đến :
SÂM NHUNG BỒ TÂN
của PHỤC - ĐĂNG DƯỢC - S. 130. P...
Sau khi dùng xong, chẳng...
Phục - Đ...

Lỗi nơi ai ?



— Anh lúc này hư lắm ?
— Không hư sao được, vợ ấy đã chán toi cứ lạnh lùng mãi, thì còn lạc thú gì ?



— Chị ơi, nhà em cứ đổ tội cho em, ở với nhau hơn 10 năm, bây giờ nhà em đâm ra lêu lổng...



— Em ơi, không phải lỗi ở dáng nào cả, muốn sống trở lại tuần trăng mật, vợ chồng em hãy uống thuốc BỒ-HẠCH VẠN-BẢO.

Thuốc VẠN-BẢO là cứu tinh của tình yên, có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hộp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN - HÓA

8, Rue des Cantonnals - Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÔ - ĐÌNH - DÂN

323, Rue des Marins - Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Hảiphong, Nguyễn-văn-Đức 11 Rue des Calais - Hanoi

GIỮA NHỮNG « TRAI, GÁI LÀM TIỀN »

ANH Đ. nhìn cô gái bạn chúng tôi và nhìn tôi một cách liab-quát. Anh mỉm cười, thong thả nói, nhưng tôi không hiểu anh nói đùa hay nói thật :
— Cái nghề « làm nhân-tinh », tức là nghề cô đầu, có « đũa » đảm bảo là khổ, ma soeur ạ. Tôi tưởng sướng, chứ sao lại khổ được? Chả ăn, đùa, rồi nằm, tưởng không còn ai sướng hơn. Cứ mỗi khi vấp phải một anh ngốc si-tinh, thì lại càng sướng nữa. Thời thì muốn sao được vậy, trừ có ông Trăng trên trời mà thôi.

Giọng anh tự nhiên dường dần lắm :
« Gạo này, gặp những ông Tàu tránh nạn, có đầu trẻ quá lắm. Không lấy được ông Trăng, thì lấy tạm mấy ông con cụ Trời vậy, những ông béo xụ, danh tiếng, có tiền nhiều như đất.

Anh đem bằng ngón tay :
« Chắc ma soeur đã đọc báo? Tất biết tiếng một ông « Tào Tháo tàu » bị nạn saog đây rồi chết non ở đây? Và tất ma soeur lại biết tiếng một danh-ca, tự xưng là Marlích Diétrène hay là Marlène Diétrich, mũi thườn thườn, mặt tựa con rươi, người đẹp như đồng hồ Lip?

« Anh Tào Tháo tàu thả nhiều thứ lắm, để tiêu cái sầu nhờ nước. Cứ mỗi chị « xương nũy » (thương ỡ) đất Việt, si lang nhà Hán lại biểu một cái vòng ngọc đáng bốn năm chục. Riêng cho cô Marlène, chàng tặng hẳn một cái nhà gạch, tức là ngót vạn. Có thể mà thôi đâu? Mỗi châu hát, địa vị anh em ta thì chỉ chỉ độ hai ba chục là nhiều, thế mà Hán-lang phóng ra ít nhất là ba trăm tờ. Ăn uống là cỡ ra, vừa ăn vừa nhõ cũng chỉ hết một trăm, chứ bao nhiêu? Lại hai trăm. Cả một tháng lương của một ngà; Tham, ngài Đốc.

« Ma soeur thử ngắm mà xem? Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh. Phải không?

Anh Đ. nghĩ nói. Nhưng một anh khác đã nói tiếp theo :

— Tôi nghĩ nhục cho cái thân thể những anh Annam đi chơi quá! Nhưng may mà lại có một người Tây đã rửa cho cái nhục ấy. Rửa vào một cô gái nhảy Tàu, xấu chứ không đẹp. Vì, nếu đẹp thì đã không phải là rửa thù rồi!

« Thoạt tiên cho cô á hẳn hai ngàn bạc, quý cô á như vàng. Và đều đều mỗi tối, tiêu vì cô á ít nhất là năm chục.

« Tuy vậy Tây lang cũng chỉ mới có bằng nửa Hán-lang...

Bước đầu tiên

Thật giờ cứ nhạt nhẽo qua, những trò cầu xé ngấm ngấm, qua bữa tiệc mà có cả cơm rang, bánh cuốn.

Anh Đ. say đến đứt tiền vào bánh cuốn, đứt bánh cuốn vào túi, và đứt mù soa vào mồm.

Anh say thật, hay giả say để được luôn luôn gần cô bạn gái, để được nhìn đến « treo » mắt lên bộ môi đỏ như máu đang trúm lại mà rú lên những điệu hát tây bằng tiếng ta.

Ông thấy bói tây vẫn ăn, hết bát cơm rang này đến bát cơm rang khác. Tôi đoán chừng ông sẽ uống nước nhiều lắm. Và thầm nghĩ : « Ông này

có cái tướng hơn người ta cái mồm! »
Anh Đ. tự nhiên nhìn cô bạn, nghe cô nói :

— Ma soeur của tôi ơi! Đàn bà thật là chúa của muôn loài, kể cả cái loài của kẻ vô loài này. Ma soeur jolte, và jolte quá đi mất!

Cô không cự, chỉ mỉm mỉm cười một cách ngây thơ.

Hai giờ sau, tức là bốn giờ sáng rồi.

Cô bần khoản, bần chớ, luôn luôn đòi về, nhưng lại sợ thầy me đánh đòn. Cô đứng dậy, quả quyết « ừ » áo ra đi : cô lại ngồi phịch xuống ghế.

Một tiếng bàn rất khẽ, nhưng lọt đến tai tôi : « Cho về nhưng cấm tiền ra cửa. »

Anh Đ. có đủ điều bộ, màu mè như vậy chắt lấy cô. Anh nhìn ra đường mà khuyên cô :

— Giờ này, chỉ còn có xe thủng. Hết đội xếp rồi. Nhưng nếu nhỡ còn sót lại lấy một người thôi, thì ma soeur lệu xử trí làm sao chỗ đó? Nào?

Cô uốn éo người như làm nũng, và trả lời bằng cách đầu môi dươi ra. Nhanh như con thỏ, anh Đ. đã ôm lấy cô, mà... hôn.

Tôi chỉ nghe thấy cô « ừ » một tiếng nhỏ lắm, và anh Đ. triph trọng :

— Merci, ma soeur chérie!

cái đêm nhạt nhẽo đó ra một đêm ăn chơi theo lối La-mã ngày xưa...

về cô này, nửa tháng sau, anh Đ. đã kể cho tôi biết rằng cô đã chạy đi đâu hay là lên Trời thật như anh đã nói với tôi :

— Tôi rủ bạn đi ăn, rồi đi chơi, nghĩa là đi lên... Trời, ý mà! Hân đòi đi chơi. Có tao, tôi hỏi thẳng bạn : « Anh muốn bao em, em có ưng không? »

« Hân trả lời thật vớ vẩn : « Ừ, có một anh tham tiền cũng bảo em như thế, mà em còn đang nghĩ xem... »

« Tôi bực mình rồn nổi một câu : « Trong khi đợi, anh bao em đêm nay vậy. » Hân lại vớ vẩn : « Em là con nhà tử tế, chẳng có làm tiền như ai, và những cái gì lời thôi nữa. » Vì đánh đập một cái vào mắt mình : « Anh có ở-tò không? »

« Tôi hỏi : « Để làm gì? » Hân đáp : « Để đi các tỉnh chơi. Ở đây, nó thế nào ấy. »

Anh Đ. thở dài : « Mười làm đồng, vào một cái, hết! Nhưng mà, cô á kể cũng đã khá lắm mới làm cho tôi tiêu không tấc tay tới mười làm tờ.

« Vì thực ra, lánia con nhà tử tế mà sao nhiều người khác đa mắt xoàng với hân chỉ có năm tờ là cung thôi? »



Nửa giờ sau, cô đã nằm giữa đám cỏ đầu, như cô đầu.

Đề bành vực cái cứ chỉ đó, anh Đ. nói nhỏ với tôi :

— Hăng thả một quả bóng lên mây xanh để xét xem trên thiên đường có còn chỗ hay không! Còn chỗ, anh ạ! Bắt đầu từ ngày mai, bị nhân để dành tiền. Chỉ mười làm tờ mỏng (giấy bạc một đồng) thôi. Là ma soeur có chạy lên trời.

Đến đó, tôi hình như đã được chứng kiến một bước đầu còn ngờ nghệch của một kiếp sa ngã.

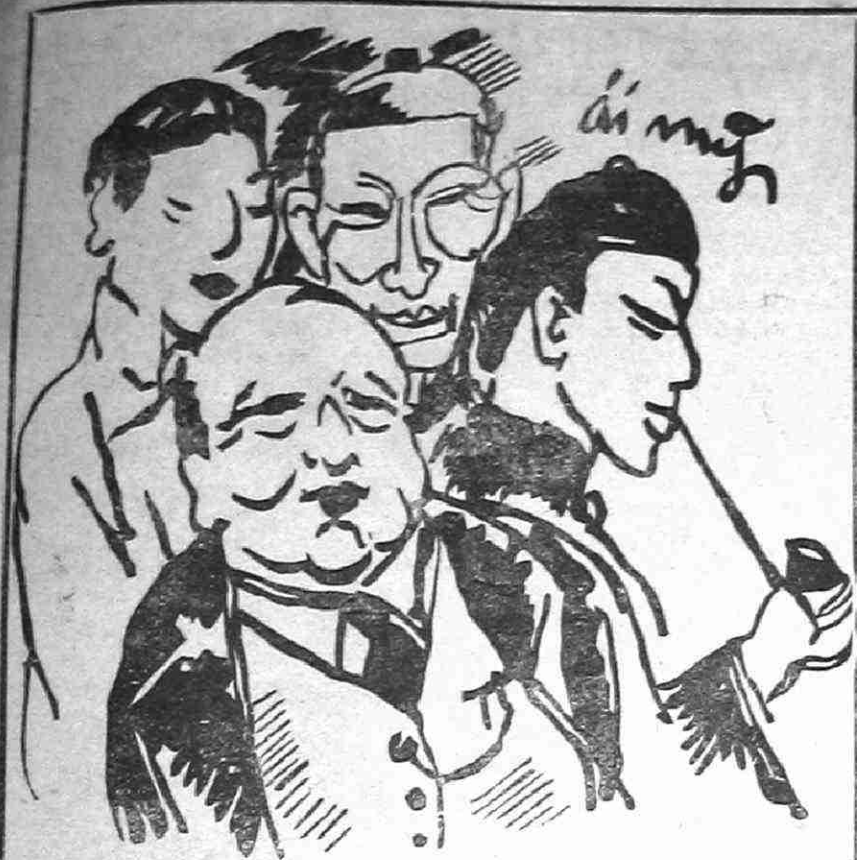
Và nếu muốn, anh Đ. đã có thể đợi

Anh nghĩ một lát, rồi lăm ra một sự thật, rất cũ kỹ :

« Hay là, những anh ngốc lại chính là những anh khôn quá? »

Ngốc và không ngốc.

Tôi vẫn nghĩ đến ông thầy bói sùng ăn cơm rang đêm đó, để nghĩ đến cách làm tiền của những cóc-từ táu thời này. Và tiền của họ mới tìm được một tay sai của họ. Người đó, anh V., tôi đã tìm thấy, ở một nhà cô đầu khác. Anh V., sống lén lẹ trong một đoàn-thể che lẩn, sống một-mà trong khối thuốc phiện và hoa bạc, đời anh là một kho-sách đang cho tá



làm tiền

PHÓNG SỰ của TRỌNG-LANG

(Tiếp theo)

Xuất gốc ở đầu giường, nếu ông tú này có sống thật và còn sống.

Gần bàn đèn, anh ta nằm vo tròn người lại, khoan khoái như con mèo tìm được chỗ ấm.

Rồi mở đầu cho bao nhiêu chuyện có ý vị, bằng một câu, đáng lẽ nên kể từ mấy chục năm về trước:

— Cô đầu, dù sao, vẫn còn là một người đàn bà, nghĩa là có vô số tình chứ không phải là ít, lại yêu tiền lắm, lại rất lắm lắm. Họ làm cho tiền của ta nảy sang túi họ, chẳng có ảo-thuật gì cả. Chỉ vì: họ đã ngốc rồi, mình lại ngốc hơn. Phải không ông?

Tôi ừ. Anh ta hơi cựa cựa bộ xương vai, rồi cất cao giọng:

«Ngốc? Ối chao! Đời tôi thấy nhều hơn khoai lang. Cái anh sấm ở đó mới cho đi điếm với nhân tình, mà chẳng chịu khó, cố mà giận Me lấy một tí thôi, là một ngốc-sinh đáng khinh-khể, vì hẳn có học. Đó là con mèo ghê làm lây ghê, bêu xấu cả bầy nhà ngốc.

«Cái anh con quan to ngồi thuyền với cô đầu, chợt thấy bóng một con cá bơi sát mặt sông. Không có gì để đùa chơi với cá, anh ta tháo nhẫn vàng đang đeo, cưỡi bèo với chị em: «Cá thì... bời (tức là bơi), xem anh ném thử con cá thì... «bời!»» Và tồm một cái! Nhẫn lăn xuống lòng sông. Cá không sảy vẩy. Chỉ có anh ta bị sảy vẩy đến chết. Tôi muốn nói: sau buổi ném vàng dưới cá đó, chị em nó xấu lại mà rĩa cho đến lúc cu cậu gần trần như rỗng. Ngốc ấy là ngốc đáng ghét.

«Riêng có anh ngốc này, đáng thương lắm. Chính tôi là thầy dạy anh ta đi

hát, tán gái đầu tiên ở V.T. Anh ta chưa già lắm, răn rọc, ăn vận ta, hoàn toàn Lý tuốt.

«Cái tàn anh ta cho chúng tôi ăn núp, rộng vô cùng. Hơn nữa, muốn đánh bài cho vui «nhà» với chị em, anh không ngần ngại cho tôi và một thằng nữa mỗi lúc tới vài chục bạc.

«Xả thân» cho anh em như vậy, không phải là ngốc.

«Anh ta ngốc thế này kia: mỗi lần, về nhà quê bán đi một ít ruộng, được vài ngàn ngàn ra. Bao nhiêu bạc giấy để tất cả hai túi. Phòng chị em xoay, anh ta luôn luôn mặc áo dài. Rồi mượn thất lạng xanh đỏ của chị em, mà quần chẳng chịu khấp người, như một ông đồng.

«Ra về cần thận về đồng tiền lắm, nhưng thực ra, cu cậu mê tí cô đầu chủ, và làm được ba việc vĩ-đại: Có bao nhiêu ruộng nương bán cho kỳ hết để tậu nhà cho người yêu, lấy tên cô ấy, rồi ly-dị vợ cả và nghiện thuốc phiện. Những anh hiền lành, đĩnh-dù đã không chơi thì thôi. Một khi chơi, sao mà kinh thiên động địa đến thế?

«Cảnh trót tấn kịch đến chóng lắm. Nó như thế này: anh ta hết tiền, nhưng lấy địa-vị làm chông cô ấy, xuất ngày yên trí ăn rồi nằm hút ở cái nhà anh ta đã tậu. Vì anh ta chưa biết lòng đàn bà đó thôi. Một buổi tối, đang nằm hút, xeu-đằm đến bất. Anh ta sợ quá cứ quần áo sạch, đi đất mà chạy bán sống bán chết. Ra khỏi nhà đó, rồi không bao giờ được vào nữa.

«Vợ mới anh, con cô đầu ấy, muốn tống khứ cái «lỡ» ăn hại, nó đã đi trình đồn rằng anh ngốc của tôi, là

du-côn, hát chèo nhà nó nhiều quá mà không trả tiền!»

Trời sinh tôi ra...

Anh V. nghĩ hơi để đánh sái. Rồi anh đổi giọng:

«Nhưng một khi chúng ta đã không ngồi nữa thì cô đầu usach ác bao nhiêu, lại càng dễ bị «gây» với chúng ta bấy nhiêu. Trời ra tai trong làng sợ phần, nên cho tôi ra đời, báo hận hộ cho những thầy Ngốc. Nhất là cho tôi sống chưa biết đến bao giờ mới chết! Tôi hãy kể cho quan-bác nghe vài hành-động xoàng thôi. Những cái trò hát quýt thì bỏ đi vì thường quá rồi. Tôi muốn nói đến những cái gì mới mẻ kia! Nhất là tôi không muốn cho quan-bác công bố tên tuổi các nạn nhân, vì biết đâu, họ chẳng nghĩ ra mà ăn trộm tôi?»

Đòi được?

«Cho tiền cô đầu, rồi đòi được là thương ả. Một đêm tôi nằm với một con mới tập làm tiền, và què kạch lắm. Tôi táta thì bật kiến trong lỗ ra, chỉ phải cái xấu xí thôi. Một con đầu què có hiểu tán là cái gì? Chỉ có sọc tền ra rồi bảo: «Nhé? néh?» Thế là đủ. Mình phải sọc cho con này năm đồng, mới thăng nổi cái vớ vẩn của nó. Tôi thấy rõ nó nằm chèo ãnh ra đó mà nhất định đếm đi đếm lại 5 tờ của mình góp với 5 tờ của một thằng nào đó là 10 tờ sọt soạt, mồm lẩm bẩm liên hồi như đi khẩn tiến-sự. Tức qua Nhất quyết ra một mẹo, cho con đó chết mất xác phen này.

«Lần đây, mượn của thằng L. hai tờ giấy hai chục mà mình rôm biết chắc là tiền thu họ của vợ hẳn, liền lấy số giấy. Rồi gạ lấy con bé làm vợ, cho trước nó bốn chục làm «đón».

«Sáng dậy, đóng một tờ tuy dễ, nhưng phải khéo lắm: Gợi chủ ra, cụ là đã nuôi cô đầu an cấp. Quan viên quen như tôi mà nữ-tê cho chị em xoay hẳn 5 chục bạc. Đọc số giấy bạc lên, rồi bắt chủ khám có dấu.

«Đưa nào đem tin rằng một thằng lỗ như tôi lại thả ra những 50 tờ cho một con chưa biết đánh phần? Đưa nào đem thú rằng mình bán dâm hai lần: một lần lấy 5 của một táng, một lần 45 đồng của thằng khác?

«Rút cục, con bị hi một trận đòn nên thân, mình lãi 5 đồng và hơn hết, chầu hát đó không trả.

«Ấy là vị nể bà chủ, không thì lên đồn, tất thị còi lòi thôi chán!»

Bán cô đầu

Anh V. vẫn không cười như thường. Như hẳn nói một chuyện làm ăn lương thiện:

«Xuống Hạ-phong, rủ một con thật đẹp lên Hanoi. Rồi đem lại một nhà cô đầu khác nói là vợ mình, để vay của chủ vài chục. Được vài hôm, đưa ra một cái thơ, làm mặt buồn mà kể rằng: Vợ ai ngờ là nợ. Nó vốn có chồng trước mà không biết. Nay chồng nó đương kiện những kẻ buôn người quyền vợ nó. Bà chủ cúi đầu lại. Mình bảo chủ còn cách: ở tù. Nhưng, người mua cũng vậy. Từ tất... Thế rồi em, Chẳng em thì làm gì tôi? Bộ một mụ chủ mà đến đồn cũng khét tiếng là tai ác, thì ít khi dám lên đồn làm néh?

«Lối đưa cô đầu, tôi đã dùng tới hai

lần, cùng trôi chảy cả.
«Lần thứ ba, tôi đưa một con nhà thờ rất xinh từ Lạng Sơn về. Cũng em như thường»

Tôi làm phù thủy

Anh V., lời chổ này, có vẻ hùng hồn lắm:

«Tất cả các sự tôi đã kể cho lũ chủ cô đầu, có cái này đã làm cho tôi thích nhất: tôi đã đóng vai phù thủy Mường!»

«Tôi hát ở nhà cô T., một mụ chủ hay giờ vớ và ác có tiếng. Giữa lúc đó, mụ đang buồn vì một cô đầu mảnh nhà mụ vừa bị một anh quyền rũ đi mất. Việc lên đến đồn, vì bị lột mặt nạ, nên mụ thua kiện. Mụ có thể giết cả anh lẫn chị đi được. Lợi dụng cơ hội, tôi tự xưng là có phép Mường làm bùa trừ giết môn người trong bảy hôm được.

«Mụ khẩn khoản xin tôi hãy làm chết thằng sở-khanh trước. Còn con kiêu thì làm cho em lên ốm xuống, sau này. Mụ xin khẩn hai chục. Lên mặt đạo-đức, tôi chỉ lấy tạm có mười đồng, đủ dùng thôi.

«Và lập tức, trước lũ cô đầu, tôi giờ phép lùa chơ họ sợ. Tôi lấy hương đốt lên, múa may nhằng nhịt và hát tiếng Mường: «ong ti to ti ta tát, tát ta ti to ti ông!» (ông thì cho chết cả nát, nát cả chết cho thì ông!). Xong rồi lấy cái thông-phong, trợn mắt phùng mang, cầm o goam lấy một miếng chính giữa, nhai rau rầu. Rồi cầm cốc nước lã, tu một hơi, nuốt rảo cả thủy-tinh. Có gì đâu: nhai thông-phong cốt phải nhai cho thật kỹ cho nhỏ biến ra, rồi trong khi ngậm cốc thì nhẹ thủy-tinh vụn vào cốc nước. Thủy-tinh vụn lặn xuống đáy cốc, mình chỉ uống có nước lã không thôi.

«Thế mà họ ghê sợ, rùng mình thon thót và phục phép của thầy Mường lão ra. Thầy Mường ra đằng sau đi tiền. Ái chà! một con đầu mảnh theo ngay ra thôi. Lay van xin một cái bùa ả, vì cô ấy có một chú khách béo giàu sự đang muốn chết vì tình. Cô muốn nó chóng chết, mà chết một cách chắc chắn kìa! Rồi hai cô, rồi cả ba cô cùng xin bùa yêu.

«Mình hứa sẽ phù phép vào ống sấp môi. Cứ bôi sấp đó vào anh nào trông thấy tất phải mê đến chết được, có cho sống mới được sống vậy.

«Mỗi ống sấp—mà phải mới tinh-hảo—tinh tiền mua khao cúng âm-binh. Mường phải mất ít nhất là một đồng bạc đưa trước.

«Tôi ấy, hằng biết lái nhiều quá: mười đồng, cộng ba đồng bùa yêu là 13 đồng với chầu hát không phải trả tiền. Và một giờ sống hoàn toàn với một con bé xinh và háu tiền nhất nhà...»

Một cô đầu, ngày thơ lắm, hỏi anh:

—Thế có ăn thua gì không anh? Thế có bùa yêu thật à?

Anh V. bữu môi:

—Chỉ còn khéo vẽ hỏi thôi. Làm cô đầu thì đưa nào mà chẳng có bùa yêu. Mẹ đẻ ra đã có rồi! Chỉ nó ả!

Cô kia lại hỏi:

—Anh chỉ khỉ thôi! Thế họ đang báo kìa mà?

Anh V. nhìn tôi:

—Lại còn cái ấy nữa. Tôi sẽ nói đến!

(Còn nữa)

Trọng Lang

Của Mỹ-Duyên

Trong lớp học

THẦY GIẢNG; — Khi ra đường thì các trò phải đi theo lề bên phải...
TRÒ BUM — Đứng phải dậy thưa: Thưa thầy, nếu ai cũng đi theo lề bên phải cả thì lề bên trái để làm gì ạ?

Đi chơi khuya

— Đêm nào « 100 » đi chơi về khuya thì tối xóm họ cần-rần...
— Bộ « loa » làm rầy làm sao?
— Không, moa đâu! « ma phạm » làm rầy chứ!

Chiến tranh với hòa bình

Nơi trận-mạc hai người lính gặp nhau:
— Ủa? Mày cũng đi lính?
— Tao thờ chủ-nghĩa độc-thân, mà tao lại thích chiến-tranh, nên tao đi lính. Còn mày?
— Tao có vợ, mà tao lại thích hòa-bình, nên tao cũng xin đi lính!

Của H. Cần

Rẻ hơn

— Tàu độ này đắt ghê, Hanoi — Thanh-hóa những 1p 80.
— Mua về sortie rẻ hơn, có 0,05.



Của Việt Tùng

Săn hồ

Ở gần một làng trên đồng rừng, có một con hồ to, thường thường vẫn đến bắt lợn của dân.

Muốn trừ hại, ông chánh tổng treo giải thưởng 100p. cho người nào bắt được. Nhiều nhà thiện sạ đã phải chia.

Một hôm, một anh chàng trẻ tuổi đến, tự xưng là Ba Khuếch, nhận xin đi trừ hại hộ dân làng, đòi một khoản sủng, một thất lạng bạc và nhũ định sẽ không lấy tiền thưởng, khi bắt được hồ.

Dân làng cảm động, đưa cho Ba Khuếch đủ đồ dùng rồi đợi khi Ba Khuếch đi khỏi, đóng cổng làng lại, ngồi đợi.

Mãi gần bốn giờ chiều, dân làng bỗng nghe có tiếng hồ gầm ở đằng xa rồi thấy anh Ba Khuếch chạy đến

đều không mở, súng rơi đầu mất, dang sỏ có một con hồ đuổi theo Ba Khuếch hét:

— Chúng bay mở cổng mau, ta bắt sống được nó về đây rồi!

Của C. T.

Phượng giới

Giờ Địa-dư, thầy giáo hỏi trò B:

— Có mấy phượng giới?
TRÒ B. — Thưa thầy có chín phượng

giới ạ.
T. G. — Ai dạy anh thế?

T. G. — Thưa thầy, con thường thấy bà con khấn « lạy chín phượng giới, lạy mười phượng phật. »

Kiếng

A. — Sao anh nỡng thuốc gian lại ăn cơm ngay? Ông Đốc tờ đã dặn

N. Đồng, Hanoi. — 1) Sầu rầu có hại như thế nào. Có thuốc gì để đề-phòng bệnh sầu rầu không?

— Sầu rầu thì hại rồi, làm hư hỏng răng, có ảnh hưởng không tốt đến việc tiêu hóa đồ ăn (không nhai được kỹ) và mắt. Một cái hại nữa là đau nhức khớp. Nếu sâu quá thì phải hoặc nhổ đi, hoặc chữa lại (plomber) ở các nhà chữa răng. Lúc cơn đau, có thể chấm alcohol iodé, hay Crésotol de hêtre, rức quá thì uống Pyramidon hay Aspirine — Súc miệng với nước pha Chlorate de Potasse.
2) Dùng chanh để rửa mặt có hại gì không? Rửa mặt nhiều bằng xà-phòng có tốt hay không?

— Chanh rửa mặt cũng tốt đối với da thời, chân lông nở vì chanh làm co da lại. Nhưng chớ nên dùng luôn quá. Sà phòng bao giờ cũng lết (sà phòng đẳng tốt), sạch và vệ sinh. Nên dùng nước ấm để tắm hơn. Nhiều người da mỏng không ưa sà phòng thường, phải dùng thứ sà phòng riêng, êm và nhiều dần.

Thư Hùng, Hanoi. — 1) Ngày xưa triều đình ta có quan hoạn là những quan làm việc gì?

— Như tên gọi, quan hoạn nghĩa là một người đã bị hoạn rồi, các vua chúa bên Á Đông dùng những người hoạn để hầu hạ trong cung cấm, nhất là hầu hạ các cung tần. Như thế rất là chắc chắn, nhưng về đẳng khác, lịch sử ngày xưa cho chúng ta thấy nhiều việc âm mưu nổi loạn do bọn quan hoạn (hay Thái giám) mà ra.

2) Bây giờ, triều đình Huế có những quan ấy không? (Như thế quan hoạn nghĩa là thế nào?)

— Bây giờ trong Huế chỉ còn một vài người cũ từ trước nà thời. Người mới không có nữa.

Robert Tâm, Hanoi. — 1) Người con trai rất yêu người con gái ấy, nhưng người con gái còn nghi-kỵ sự không được thực tình yêu. Một điều không có sự gì giữ đối thì tình yêu có thể phai nhạt được không?

— Tình yêu nào phai nhạt? Của người con trai hay của người con gái? Người con gái vẫn nghi kỵ, như thế là chưa thực lòng yêu. Nhưng ông có vững tâm,

nhịn cơm, đến chiều mới được ăn ch. đó kia mà?

B. — Ông ở ở nhà, ông ấy biết quái đâu đấy.

Vô phép

F.A. — Sao mỗi khi ăn cơm xong, cháu không vô phép cơm ông bà và cận mợ cháu?

CHÁU — Không cháu, cháu biết rồi, vì hôm qua thầy giáo cháu đã dạy « làm con mà vô phép với ông bà cha mẹ là đứa con bất hiếu. »

Của Tobé

Nghỉ mát

— Mùa hè năm nay, tôi sẽ đi Đà sơn.

— Sao bác không đi Tam đảo có hơn không?

— Không được, vì Đà sơn có nhiều nước. Bác không biết rằng tôi rề thủy họa?

Nhờn con trẻ

— Sao con lấy cam ở bàn thờ bà ăn thế? Phải tội đấy.

— Không việc gì đâu mẹ ạ, lúc sống, bà vẫn cho con ăn cam luôn.

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

— Người ta không bằng lòng thì còn lấy làm gì? Nếu cứ lập gia đình trong trường hợp ấy, g. ủa ông và vợ sẽ có một không khí không tin cậy, người vợ sẽ mang trong lòng chút ân hận, dấn cảnh gia đình có sung sướng thật. Và còn ông, ông cũng không có đôi chút tự trách mình ư?

Thiếu Lang, Saigon. — 1) Muốn gửi bài về đăng các báo phải gửi bằng cách nào?
— Gửi bằng đề ngỏ, đề « bài gửi đăng báo » và dán Op 03 tem nếu không nặng quá 10 gr.

2) Muốn biết quốc văn giỏi, người ta bảo: « cần đọc sách lấy nhiều » có phải thế không? Nếu đúng thì nên đọc những tác phẩm của nhà văn nào?

— Đọc sách Pháp nhiều thì cũng không hẳn cần để viết văn giỏi, nhưng có đọc cũng hay, nhất là nếu biết cách xem. Muốn biết nên đọc tác phẩm nào, xem bài « Nghệ thuật đọc sách » từ N. N. số 186.

B. B, Hanoi. — 1) Nghe nói uống nước thì bị ép rất dữ máu nhưng tôi không thể uống tươi được. Vậy có cách nào làm cho đỡ hôi để dễ uống không?

— Có thể cho ít muối vào (bào và giãn qua — giãn qua thôi) — rồi ép nước

uống ngay. Chỉ có cách ấy; uống xong trông miệng với các thứ quả.

2) Một người con gái khi bé bị hiếp dâm nay lấy chồng bị người chồng biết là mất trinh và từ đấy đối đãi hững hờ như không có vợ nữa, tuy người vợ vẫn âu yếm chiều chuộng chồng. Vào trường hợp này, người vợ nên đối xử cách nào? Và có tội lỗi gì với chồng không?

— Có tội lỗi thì không, vì bị hiếp dâm lúc bé đâu có phải là một cái tội. Hết sức yêu mà chồng vẫn hờ hững, thì thật là một sự khổ tâm đau đớn cho người vợ, và cách đối đãi của người chồng là bất công và vô lý. Nhưng, nhiều người đã bị những tư tưởng lầm lạc về sự trinh tiết che mắt trí xét đoán, họ đã được người ta quen bảo chú ý đến cái máng trinh quá, khiến khó lòng mà làm cho họ thay đổi ý kiến được. Tuy vậy tôi không nói rằng tình cảnh của người vợ kia đã đến nỗi tuyệt vọng. Yêu chồng, ăn ở cho phải cách làm vợ, may tình yêu ấy có thể làm cho người chồng biết mình vô lý chăng?

T. Đ. Hanoi. — Ta đã nhận lời đi dự một bữa tiệc, nhưng đến phút cuối cùng mới được tin một người bà con hoặc bạn mất. Giờ ăn và giờ cất đám trùng nhau. Lúc đó ta xử trí ra sao?

— Hum! giả có thể đứng đi đưa đám mà cứ đến dự tiệc thì vẫn hơn. Nhưng nếu bữa tiệc phải đưa ma, thì cứ việc làm. Còn bữa tiệc thì viết thư xin lỗi, càng sớm càng hay, chớ để cho bạn phải đợi.

Tùng Lan, Vinh Điện. — 1) Chữ Sex-appeal nghĩa là gì? Chữ của nước nào.

— Đó là chữ tiếng nước Anh hay Mỹ, nghĩa đơn là: « tiếng gọi của giống ». Như thế cũng đủ hiểu rõ rồi. Chữ đó dùng trong các tài tử của màn ảnh, để chỉ người nào có sức quyến rũ mạnh.

2) Mũ chiêm chiêm ngắm cho nữ ra ăn có hại không? hay lợi?

— Tôi không hiểu « mũ chiêm chiêm » là cái gì, ngoài này không có. Ông giải nghĩa cho.

VÓ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier
HANOI — Tél. 77

Docteur

Cao xuân Cẩm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ:
BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại:
153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ phố Bô-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

THỊ XÃ

của HOÀNG-ĐẠO

CHẾ độ thị xã là một chế độ mới, do người Pháp đem sang Đông Dương. Ở nước ta, ngày xưa, chỉ có làng, cái nền tảng bất di dịch của xã hội ở những đô thành lớn, như Thăng Long, như Huế, như Saigon, cũng thấy xã hội tổ chức thành từng làng một. Ở Hanoi chẳng hạn, mỗi phố xưa kia là một làng, có đình riêng, có chức dịch riêng, không khác gì những làng ở thôn quê hết.

Nhưng người Pháp sang. Và lẽ tự nhiên, có khi vô tình, có khi dụng ý, họ đem theo họ lối tổ chức của họ, các chế độ của họ để áp dụng ở thuộc địa. Vì vậy, ta mới thấy chế độ thị xã xuất hiện ở Đông Pháp. Chế độ ấy, về nguyên tắc, là chế độ thị xã ở bên Pháp; nhưng vì hoàn cảnh, họ đã đem thay đổi đi cho hợp với tình thế riêng ở đây.

Ở bên Pháp, chế độ thị xã về đại cương như thế này:

Không kể mấy thành phố quá lớn như Paris, Lyon và Marseille, sống dưới một chế độ đặc biệt, còn thì tất cả nước Pháp đều chia ra thành thị xã sống dưới một chế độ giống hệt nhau. Trong một thị xã có 200 ngàn người hay chỉ có 200 người, lối tổ chức cũng chỉ có thế.

Phỏng theo lối tổ chức của toàn quốc, ở các thị xã, người ta cũng định sự phân quyền nghị quyết và hành chính.

Quyền nghị quyết là quyền của hội đồng thị xã do dân trong xã bầu lên. Số hội viên của hội đồng ấy nhiều ít tùy theo số nhân dân trong hạt, nhưng không bao giờ dưới mười người, mà cũng không bao giờ trên 36 người. Các người ứng cử một khi đã được bầu, được làm hội viên trong bốn năm mới mãn hạn. Và vì không muốn có nhiều cuộc bầu quá, luật định rằng chỉ khi nào khuyết một phần ba số hội viên thì mới có cuộc bầu thêm.

Hội viên ấy do toàn thể nhân dân trong xã bầu. Sự phổ thông đầu phiếu ở đây áp dụng một cách hoàn toàn triệt để. Và đã là công dân, thì ai nấy đều có quyền ứng cử hết, miễn là có chứng cứ rằng mình có liên lạc với thị xã; hoặc là mình có tên trong sổ cử tri, hoặc là mình có tên trong sổ trực thuế. Nhưng công dân muốn ứng cử đều phải 25 tuổi trở lên.

Hội đồng thị xã mỗi năm họp ra bốn lần để bàn việc trong xã. Hội đồng có quyền nghị quyết tự do về các việc ấy, về nguyên tắc; nhưng một xã không phải là một nước độc lập, mà là một phần tử của nước. Vì thế nên tùy theo sự

quan trọng của các việc, điều nghị quyết của hội đồng có khi được thi hành ngay có khi cần phải có chính phủ duyệt ý.

Về số công nho chẳng hạn, thì cần phải phân biệt ra ba hạng chi tiêu: có những số chi cần có, hội đồng phải đề nguyên; có số chi không cần lắm, hội đồng có quyền đề hay bỏ đi, sau cùng là những số chi bất thường cũng thuộc quyền quyết định của hội đồng, miễn là những số chi không vượt quá số thu thường của thị xã. Còn về các số thu, thì các số bách phần về thuế khóa, hội đồng có toàn quyền quyết nghị, nhưng nếu là một cuộc công-thải quá số thu thường của thị xã, thì phải cần được chính phủ duyệt ý.

Ngoài ra, hội đồng còn quyết nghị về những việc công tác, đặt đường, mở phố, cho thuê đất của thị xã hay nhận tiền của tư gia cho hay đi lại cho. Một quyền hạn quan trọng nữa của hội đồng thị xã, là bầu một vị thị trưởng.

Viên thị trưởng là người đứng đầu trong thị xã. Đó là một tính cách phân biệt viên ấy với các ông lý ông xã trong làng annam. Nhưng cũng như các ông này, viên thị trưởng vừa là người thay mặt cho hàng xã lại vừa là người đại diện cho chính phủ trung ương. Vì vậy nên mới xảy ra một điều khó giải quyết: là ai có quyền bổ người vào chức ấy, chính phủ hay là hàng xã? Có ba cách; hoặc là chính phủ có quyền tự do bổ, hoặc là chính phủ phải chọn lấy một trong một số người dân bầu lên, hoặc là hàng xã tự do cử ra. Hiện giờ thì ở bên Pháp, viên thị trưởng là một hội viên trong hội đồng thị xã do toàn thể hội đồng bầu lên. Viên ấy không ăn lương, làm việc trong bốn năm và cầm quyền hành pháp trong xã: thi hành luật lệ, coi sóc việc tuần phòng, bổ ban viên chức của thị xã, tiền pha và thu thuế khóa.

Chế độ vừa kể trên đem áp dụng về đại cương trong mấy thành phố lớn ở Đông Pháp: Saigon, Hanoi, Haiphong, Cholon, Pnom-penh và Tourane.

Sáu thị xã ấy, có thể chia ra làm hai hạng.

Hạng nhất gồm có các thành phố Saigon, Hanoi và Haiphong, nghĩa là những thị-xã lớn do chỉ dụ của Thống lĩnh Pháp đặt ra. Trong những thị xã lớn này, cũng như ở bên Pháp, có một hội đồng thị xã, và ta thường gọi là hội đồng thành phố, giữ quyền nghị quyết. Nhưng khác với thị xã bên Pháp, những thành phố kể trên có lẫn người Nam và người Pháp, cho nên trong hội đồng thành phố, ta thấy hội viên tây lẫn hội viên annam: ở Saigon và Haiphong, có 12 hội viên Pháp và

bốn Annam, ở Hanoi có 8 người Pháp và 4 người Nam. Những hội viên tây là do hết cả dân Pháp trong xã bầu lên, còn hội viên annam thì hơi khác: ở Saigon, họ cũng do sự tổng đầu phiếu mà có, nhưng ở Hanoi và Haiphong, người đi bầu chỉ là một số ít. Hội đồng thành phố có quyền nghị quyết nhưng phần nhiều là câu phải được chính phủ duyệt ý, các điều nghị quyết của hội đồng mới thi hành được. Nếu chỉ là những việc thường, như việc cho thuê, bán hay mua đất, nhận tiền cho của tư gia, mở phố xá, quyết nghị về công quỹ, thì chỉ cần được vị thống xử hay thống đốc duyệt ý; những việc quan trọng hơn, như đặt thuế mới, tăng thuế, mở công thải, thì cần đến quan toàn quyền duyệt ý. Ngoài ra, hội đồng có thể thỉnh cầu, miễn là đượg đưng trạm đến việc chính trị hay việc hành chính chung cho cả xứ.

Hội đồng ấy, ở Saigon, bầu lên một viên thị trưởng như bên Pháp. Ở Hanoi và Haiphong, ông thị trưởng là một quan cai trị bỏ ra giữ chức ấy ba năm. Nhưng đầu do hội đồng thành phố bầu lên hay do chính phủ cử ra, viên đốc lý cũng có quyền hạn như các viên thị trưởng bên Pháp. Thay mặt cho chính phủ, viên ấy bổn phận là thi hành luật lệ và trông nom việc trị an và việc vệ sinh chung cho thành phố. Đại diện cho thị xã, viên ấy trông nom về mọi việc của thị xã, mua, bán, thu, bỏ ban viên chức của thành phố, lập sổ công nho của thị xã.

Hạng thứ hai gồm có những thành phố Cholon, Pnompenh và Tourane, nghĩa là những thị xã nhỏ do nghị định quan toàn quyền lập ra. Các thị xã này kém các thị xã lớn về đủ mọi phương diện: thị trưởng bao giờ cũng là một quan cai trị, còn hội đồng thị xã thì không phải là do dân bầu lên. Ở Cholon, hội đồng có 3 người Pháp do chính phủ cử, 4 người Nam do một số ít dân annam bầu và 3 người Khách chính phủ trọn trong một số tên của hàng bang đưa đến. Ở Tourane, thì hội đồng có 5 người Pháp và 2 người Nam chính phủ cử ra, và ở Pnompenh nhân viên hội đồng thị xã cũng do chính phủ cử ra: có 5 người Pháp, 1 người Nam, 3 người Cao-mên và một người Tàu.

Ngoài số thị xã ấy, ở tỉnh lỵ năm ba tỉnh lớn, chính-phủ đương tổ-chức một chế độ tương tự như chế độ thị xã: đó là chế độ của tỉnh lỵ Vientiane bên Lào, Tehekam ở Quảng châu Vân, Dalat ở Trung-kỳ, Nam-dịnh, Haidương ở Bắc-kỳ. Đại khái chế độ ấy như thế này: ông công sứ trong tỉnh giữ chức thị trưởng, rồi bên cạnh ông ấy, người ta đặt ra một hội đồng thị xã, mà hội viên toàn là do chính phủ cử ra, và những điều quyết định của hội đồng ấy đều phải đệ lên các vị thủ hiến duyệt ý mới đem thi hành được. Các chế độ ấy, hình như chính phủ đương trù tính mở rộng ra ở mọi tỉnh lỵ hơi có vẻ sầm uất ở Đông-dương.

Hoàng-Đạo

Thuộc quần
và xì - gà

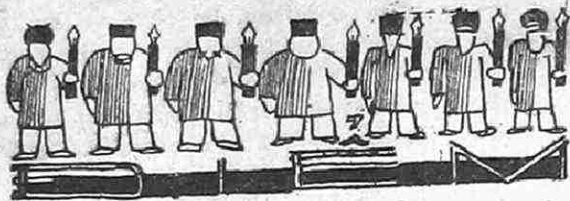
Hút êm dọng

và thơm ngon

MELIA

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière - HANOI



SÁCH

Khi chiếc yếm rơi xuống

Truyện này là truyện gì?
Truyện xã hội mua một kẻ nô lệ.
Mua của ai?
Của nghèo đói.
Người ta bảo chế độ nô lệ mất rồi.
Nhằm.

Vấn vấn...
Đó là những lời gọn gàng và đáo mào, có hết cả về hùng tráng, trịnh trọng, danh thép nghiêm nghị...
Và lại có cả giọng của một vai tướng tuồng.

Victor Hugo viết lên, trong một lúc đỡ hơi.

Trong văn chương của nhà thi-s lớn lao này, đ. văn văn trên kia là thứ văn gần nhất.

Cái gào xa xôi, đó, trải qua ngó một thế kỷ, vẫn còn vang trong trí một nhà văn Anam. Ông Trương Tửu kinh cần đem những lời kêu cách k. a. lên trang đầu thiếu niên thuyết mới của ông: *Khi chiếc yếm rơi xuống*.

« *Khi chiếc yếm rơi xuống* » là cuốn sách nhỏ mang một chủ ý to. Nó tả một cảnh thối khổ của xã hội.

Đại khái truyện thế này:

Một đêm kia, ông Trương Tửu đi xem chiếu bóng. Truyện phim có anh chàng phiêu đảng và có một gái đi: bởi vậy ông Trương Tửu sinh oán. Ông ra về và nghĩ đến nghề làm đi ở xứ này, và thấy nổi bật lên ba hay bốn cái dấu hỏi. Cố nhiên là những dấu hỏi lớn — có tính cách triết lý, xã hội, đạo đức — về vấn đề truy lạc của đàn bà.

Những dấu hỏi ấy nổi lên và cứ đứng mãi trước mặt ông Trương Tửu. Ông bán khoán không làm thế nào trả lời được thì may quá giữa phố khuya vắng, một cô ả đầu hiên ra để gặp ông, mời ông về chơi nhà, và trả lời hộ ông.

Cô này thực là một người trời sinh ra để giúp ông. Cô ta có một cuộc đời rất truy lạc để thuật lại với ông Trương Tửu. Cho được có một cuộc đời như thế, cô ta phải là con một nhà bị khốn kiệt.

Cha cô bán gia sản đi vì thua kiện, phải đi làm phu mỏ để chết trong một tai nạn và để cô phải sống nheo nhóc với một bà mẹ đã ốm yếu lại mang thai; bà mẹ cũng lại chết sau khi ở nhà hộ sinh ra và giữa lúc cô không còn một xu nào để chôn cất. Giữa lúc ấy bỗng có một ông xếp thích nhan sắc cô từ trước và lại có một ông cai của ông xếp đến dỗ dành cô bán thân để lấy tiền. Cô phải chịu một cảnh độc ác ghê tởm đến rùng mướt. Trong lúc xác mẹ lạnh ngắt còn nằm ở nhà, bên một đứa trẻ đói rét, cô đi làm thõa mỗn thù dục của một người đàn ông. Chiếc yếm rơi xuống lần thứ nhất. Đó là một cách nói bóng gió của tác giả. Chiếc yếm ấy là một thứ yếm đặc biệt: nó rơi xuống rồi nhất định không để người ta có thể lại kéo được lên.

Và bởi chiếc yếm không kéo được lên, cô Hậu (tên người thiếu nữ khổ sở của Trương quân) không bao giờ được mặc yếm. Đó cũng lại là cách nói theo giọng tác giả. Nghĩa là cô Hậu từ đó không đi đâu được, chỉ bước thối vào cuộc đời cac cõ đầu, một cách mau chóng đáng kinh ngạc. Đến đó và ở đó mãi, và không có hy vọng trở lại cuộc đời « lương thiện », vì có thoát ly cũng không xong. Tại sao? Tại... chiếc yếm đã rơi chứ sao? Nhưng cũng tại một cơ nhỏ này mà tôi muốn nói riêng đây với các bạn: tại... nếu cô Hậu gặp được cái may mắn nào đó thì thuyết của ông Trương Tửu bị lung lay tức thì. Vậy, người đàn bà truy lạc không bao giờ gặp may. Số đã định thế. Nghĩa là Trương quân muốn thế.

Hai người đàn ông hiện đến trong cảnh truy lạc của Hậu, nhưng đều là hai đồ tồi. Một anh chuộc Hậu về được ít lâu rồi phải bỏ Hậu vì nhu nhược quá, không chống nổi sự hèn khich của gia đình. Một anh thứ hai, gặp Hậu trong một

cuộc tình tứ lãng mạn: chàng ngả n hai câu thất ngôn, nâng trả lời hai câu lục bát; chàng lại ngâm thêm hai khúc ngũ ngôn từ tuyệt, rồi hai người kết duyên với nhau. Anh chàng này không có gia đình nhưng lại phóng đ. Kết cục Hậu lại bị ruồng bỏ, lại bước vào cảnh đầy đọa, và chiếc yếm đã buông lại tuột xuống thêm một lần. Và lần này thì Hậu mỗi tay rồi, nhất định không thêm thoát ly nữa.

Có th. s. vừa rồi, ông Trương Tửu bảo rằng một người đàn bà kẻ lại.

Nhưng chả ai tin.

Ông nói dối không tài Nghĩa là nói dối một cách... thật thà quá. Người đàn bà mà ông nói là gặp chỉ là một nhân vật « dựng đứng » lên để đọc văn vach những điều xếp sẵn. Bao nhiêu điều khoản, bao nhiêu ước lệ dùng để tạo nên một cuộc đời truy lạc khuôn sáo đều có đủ cho cái nhân vật mẫu mực đó — kể cả những đoạn nức nở và tiếng thở dài. Đó không phải là sự thực theo cảnh đời, cũng không phải là sự thực theo cái năng lực tạo tác của tâm trí. Đó chỉ là sự tưởng tượng dựng dựng, mộc mạc, khô khan. Ông muốn lấy chúng cơ cho một tư tưởng thân yếu của ông, ông nghĩ một chuyện thương tâm. Kết quả: ông ph. bay một công trình bằng phẳng và nhạt nhẽo.

Sự nghèo nàn, ông tưởng là sự đơn giản. Ông mắc cái lầm ấy về ý cũng như về văn. Người bút diễn tả của ông ch. chu và cũng đứng dựng như khi chép bài tính: bằng một mực và theo một hình thể rành mạch rất « suông tỉnh ». Ở nhà chiếu bóng được ra ngoài đêm sương giá, ông « vừa thủng thính bước trên vỉa hè phố Chợ Hôm, vừa bán khoán tìm kiếm câu trả lời cho những dấu hỏi... » Và trong lúc tâm trí sôi nổi đó, ông chỉ thấy: « Trời rét như cắt. Sương mù xuống ướt cả mặt đường. Kéo cổ áo ba-đo-suy, tôi tra hai tay vào túi lấy lẽ bước trong đêm khuya. Phố xá vắng tanh vắng ngắt, một và chiếc xe kéo giải rác giữa đường, chờ khách » Ông ngâm một cô đầu có « cặp môi son tươi thắm, « hình vóc yếu điệu như một tàu liễn » và thấy « toàn thân nàng loát ra một sâu cảm âm thầm nó đánh

đau một dĩ vãng đầy đau khổ. Nếu ta tưởng ông sắp b.ên cái số đau khổ ấy đang được bao nhiêu. Nhưng khi cô đầu cất tiếng ca, ông ngay thực bảo rằng: « G.ong ca hay lắm », và tìm được những tiếng hững hờ hối sức để tả sự cảm động của ông. « G.ong trong như lụa, khi trăm khơi bông (1) giot vào hồn khách đa-tình những mộng-ước vẫn vơ về yên đương lãng mạn. Lại nhờ được cung đàn dịp phách phụ họa vào, giọng nàng càng thấm thía, gợi, kêu một cách th.oh linh (1) những cảm giác sôi nổi của người ph.êu đ.ang. »

Người ta không thấy một chút rung động nào ở câu văn đó là hình ảnh tâm hồn rung động của nhà nghệ sĩ. Người ta chỉ thấy những cách thức diễn xếp quá rõ ràng của một người đứng mực, đáo mào. Người ấy ngồi ch.ên ch.ên giữa tác phẩm, và luôn luôn là: đầu, chép miêng, đặt vào những lời hàn bạc và khiến người ta phải chú ý đến mình. Tác g.ả hiện ra ngay đầu truyện với một trang tư tưởng đại độ về truy lạc. Tác giả ở ra m. là người « dựng đ.ang » nhất trong những cuộc hành lạc. « Tôi ngồi ngoài vườn hoa ng.âm trăng, nói chuyện gẫu với một ca-n.ữ. » và sau hết, ông là nhà xã hội học nhân từ.

« Tôi buồn cho cảnh ngộ đau đớn của người đàn bà kh.ốn khổ... Rồi phi. bang khoáng nghĩ đến sự truy lạc của bao nhiêu người đàn bà khác. Chín mươi nh.ăm phần trăm các người gái đi-d.ếm, hiện nay sống bên địa-x.ã-h.ội, đều bắt đầu cuộc đời l.âm-lấp ở những trường hợp na-n.à như của Hậu, Họ đói... Đ.ội nhiên tôi nhớ đến câu nói của nhà văn Bernard Shaw mà tôi đã đọc được trong cuốn *Gu.ide de la femme intelligente*. Câu ấy thế này: « Bất buộc người đàn bà giữ gìn tri.ết tiết là một điều rất dễ. Nhưng bất buộc như thế không còn hợp lý nữa, khi tri.ết-tiết chỉ đưa đến sự chết đói và phần thưởng của tội lỗi lại là một giúp đỡ thiết cận về cơm áo. »

Và tôi kh.ình-b.ĩ tất cả những người nào thường kh.ình-b.ĩ các đàn bà đi-d.ếm. Đ.ối, người ta chỉ biết theo cái luận lý của kẻ đói. Không thể v.ào vào cái luận lý của kẻ no mà kết tội người ta được.

(Xem tiếp trang 18)

Lêta

Tiếng Guitare phải ngân giai;
tiếng Banjo hay Mandoline phải
ròn và thanh.

Nhà đàn thư: đẹp và kêu
Sắp về nhiều violons.

Xin lại:

Luthart

57, Rue du Chanere — HANOI
Accessoires
Cordes harmoniques

Đã có nhiều kiểu

MANTEAUX và VESTES 1939-1940

Quý bà, quý cô sẽ được vừa ý về: mọi
phương diện và chắc chắn có áo đẹp mặc.

CHỈ LẠI HIỆU MAY CÓ TÍN NHIỆM VÀ CÓ THỢ CHUYÊN MÔN

Au chic tailleur

NGỌC-ĐÌNH

70, RUE JULES FERRY, HANOI

Marchand de tissus Français & Anglais

CẢI CHÍNH

Người ta nói vừa mới có 5.000 vé
ly đi ở Đông-đương, không chỉ mới
có năm nh.ân cuốn

LY - ĐI

Tiền-th.uy.ết của L.Ê TH.ANH
T.ạ của bà NG. TH. H.ÀO
gửi bán khắp Đông-đương,
đầy ng.ót 200 trang, g.á 0p.45
Mandal đ.ề M. Nguyễn mạnh đ.àng
97, Rue du Coton — Hanoi
Th.êm cước gửi th.ường 0p.10 tr.ở
l.ên bằng t.ên post. cũng đ.ược.



Những Khách-hàng



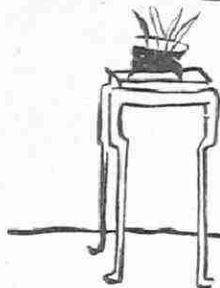
1 - Ông họa cho tôi bức tranh sơn thủy 0m 20 x 0m 15. Tôi muốn một cảnh vĩ đại hùng tráng và rất nên thơ. Gồm : một cây cổ thụ to lớn, trên cành có những con chim đang mổm mổi cho nhau Xa : một quả núi vượt trời, trên sườn núi một đàn kiến đang lũ lượt tha mồi...



2 - Tôi nợ nhiều quá ! không ngày nào là không có năm, bảy người khách đến đòi nợ, mà tôi thì không sao trốn được. Ông làm ơn trang sức nhà tôi một cách... khủng khiếp, rung rợn, hay thế nào tùy ý, để chủ nợ vừa tho vào là phải ù té chạy !



3 - Ông ơi ! Bức truyền thần của tôi, ông vẽ họa cho thiệt giống nhé ! Ông chỉ sửa đôi mắt cho khỏi lác, cái mũi đừng to quá, và cái miệng không lệch về một bên nữa !



4 - Cả một năm ngoài, nhà tôi làm ăn heo ngời, thiệt của ! chung quy chỉ tại ông ! Ông lại mang bức truyền thần về ! Ông vẽ mặt mũi tôi si si, khó dăm dăm, cái của hăm tài ấy tôi không muốn giữ trong nhà tôi một phút nào nữa !



5 - Ông ạ ! cái kiêu nhà của tôi, ông đừng vẽ chuồng tiêu nữa. Ông tính, gạo thì kém, đồ ăn đắt như vàng !



6 - Ông ơi ! cái kiêu nhà của tôi, ông xếp những buồng vợ lẽ tôi ở cho khéo. Tam người tam buồng, xếp thế nào để mỗi khi tôi sang buồng một người, thì bảy người kia chịu không sao b ết được !



của Nhà mỹ-thuật

của TÔ TỬ

KHI CHIẾC YẾM RƠI XUỐNG
(Tiếp theo trang 17)

Cái bài tựa đầy nghĩa khí này nổi lên đích ở giữa câu chuyện đang kể. Người ta ngạc nhiên lắm, nhưng rồi người ta cũng quen dần, vì tác giả còn nhiều dịp nhắc lại. Nhưng điều mà người ta không ngờ, điều khiến ta ngạc nhiên hơn nữa là đoạn kết câu chuyện. Nói cho đúng đó là lời hậu-tự của tác giả, giá trị chẳng kém gì những lời nêu trên đầu sách.

Tôi nói riêng về giá trị khôi hài. Xin các bạn nghiêm trang lại mà đọc :

Khi mảnh yếm rơi xuống...
Thì người đàn bà phải thay nó bằng cái... cộc-xê (!)

Mảnh yếm là của thời đại cũ. Cái cộc-xê là của thời đại mới.

Ở cuộc đời của một người đàn bà như nạn nhân trong chuyện này, từ thời đại cũ đến thời đại mới, có cả một tâm-sử (Những quả không có liên lạc gì với câu trên.)

Có sự nghèo đói.
Có sự túng quẫn.
Và có cái lòng dục thú-vật của người đàn ông.

Cái lòng dục thú-vật ấy, trong xã hội hiện thời, không bị một sức gì hạn chế. Nó như viên tướng thẳng trận cưỡi ngựa trên một bãi chiến, xông sáo nghênh ngang.

Con ngựa ấy là tiền bạc.
Khi mảnh yếm rơi xuống...
Thì người đàn bà không mặc được nó lên ngực nữa. Một bàn tay đã in dấu vết vào da thịt thì những bàn tay đàn ông khác sẽ nhau đến.

Trên cái dấu vết như nhuộm ấy, xã hội khắc một giọng chữ : « máy đã làm đi, thì phải làm đi suốt đời »
Người đàn bà truy lạc đọc đến giọng chữ này phải khạc nhổ.

Còn chúng tôi, đọc hết dòng này, chúng tôi quẳng sách và ôm nhau cười.

LÊ-TA

Việc tuần lễ

(Tiếp theo trang 5)

Chợ phiên Thanh Niên. — Đến 18 và 19 Novembre này, ở hội quán Khai-tri Tiến-Đức sẽ tổ chức « Chợ Phiên » giúp các binh sĩ Pháp, Nam ngoài mặt trận. Bà con Hà-thành sẽ có dịp được thưởng thức những cuộc vui thanh nhã, mới lạ, do các nhà từ thiện Pháp, Nam tổ chức.

Một buổi hát long trọng. — Hội Trưng-Bắc-kỳ Nông-Công-Thương Tương-tế (Amécia) định tổ chức sau cuộc phiên một buổi hát rất long trọng tại nhà hát Tây Hà-nội, để giúp binh lính ngoài mặt trận Pháp.

Sách, báo mới

Nữ học sinh (tuyên thuyết) của Nguyễn văn Phúc, giá 0p.28.

« Dân Chúng » tuần báo văn chương và xã hội, sẽ xuất bản số đầu ngày 21 Octobre 1939. Giá báo, một năm 4p.00, 6 tháng 2p.50, mỗi số 8 xu.

Báo quán 50, 52 Bte Mandarine Hà-nội.

N. N. nói chuyện
(Tiếp theo trang 14)

Có Anh Chấn, Hanoi. — 1) Nước ta có có một nền mỹ-thuật chắt chũa chũa. Tính cách ra sao. So với mỹ thuật các nước thì thế nào ?

— Ta đã có một nền mỹ thuật chắt chũa rồi. Những tên Nguyễn gia Trí, Tô ngọc Vân, Lê Phổ, Trần văn Cẩn, vân vân, đủ đảm bảo. Còn về tính cách của mỹ thuật ta, ở đây không đủ trả lời

2) Ngoài thuốc ra, có cách gì chữa chứng rức đầu và ngứa hay có chấy bao. Ngủ như thế có hại không ?

— Phải biết nguyên nhân rức đầu tại đâu, và hay chấy bao vì có gì. Dù sáo, sống điều độ, ở chỗ thoáng khí và năng vận động, tắm luôn, thì rức đầu sẽ mất và khi trong người điều hòa thì chấy bao cũng không còn nữa.

Majasin Vinh-Điện, Quảng-nam. — 1) Người ta nói người đa dâm thì mụn nhiều. Nói thế có đúng không. Thuốc gì chữa mụn mau khỏi.

— Có mụn nhọt là vì nhiều nguyên do : máu xấu, tiêu hóa không đều, v. v, nghĩa là nhiều chất độc trong người. Có nhiều thứ mụn nhọt, đăm da hay thiều không có liên lạc gì đến.

2) Một người con gái độ 18 tuổi, có học, con một vị quan bị thất (bây giờ nghèo túng) trai gái với một người (có tiền) đã có vợ, có con, tuổi gấp đôi (vả 1) thừa mần

nhọc dục. 2) tình yêu chân thực. 3) Hoàn cảnh bắt buộc. Trong ba điều có điều nào khiến ta phải khinh ghét người con gái đó không. Nếu tình yêu chân thực thì nên trách ở người trai hay gái.

— Trước hết, nếu vì hoàn cảnh bắt buộc, thì lỗi chẳng tại ai cả. Còn vì yêu hay vì dục tình thì không thể phân biệt được, lòng yêu của người ta phức tạp lắm không thể phân tách ra một mục đích đơn sơ được. Ông muốn khinh ghét hay không có gái kia để làm gì ? Chỉ có người đàn ông hơn tuổi mà nhiều tiền, nếu cố ý quyến rũ cô con gái là đáng khinh mà thôi.

Tô thì Tân. — Lứa đầu đã mười năm nay, bây giờ còn sợ đẻ lại, muốn chữa thì chữa bằng cách gì ? (Đã vào mỹ viện chữa điện nhưng không ăn thua).

— Làm mất những nốt sẹo vì lên đầu — nhất là những nốt sần — thì khéo lắm, không có cách gì. Trừ ở các mỹ viện bên Mỹ có những phương pháp thay da thì không kể, nhưng cũng phiền phức và đau đớn, và chỉ khi nốt sẹo không sần quá mà thôi. Còn làm tẩy rỗ hoa thì chẳng sao, đôi khi có duyên hơn. Dù thế nào, đã bị cái nạn ấy, chớ có chán nản buồn bực vô ích. Nên nghĩ rằng có nhiều vẻ đẹp khác và đáng quý — nếu không hơn — vẻ đẹp của mắt.

Sấp có bán

TIẾNG THU

của LƯU-TRỌNG-LỰ

Một tập thơ đầy nhạc điệu, đầy màu sắc, đầy phong vị đất nước.
Một công trình ấn-loạt đượm dì mà xinh xắn.

In từ đầu xuân đến cuối thu mới xong. 6 bức tranh phụ bản. Bìa màu. Giá 1p.50 một cuốn, cước phí thêm 0p.32.

EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE M. TÔ-VĂN-ĐỨC, Directeur
110, Rue du Pont en Bois, Hanoi

Ban học sinh ! Đợi gì mà không đòi cho được cuốn NỮ HỌC SINH, giá 0p.28, đã có bán tại khắp các hàng sách Đông-dương.

Thuốc đánh răng sát trùng

ECLAT D'ARGENT

Hương thơm. Nhiều bọt

Một ống : 0p.45 Một bánh xà-phòng : 0p.20

Chế tại : PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG

52, Bd Đông-khánh, Hanoi — Tél. 454

CHERCHER-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68-70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL 525

Phải chăng là một bệnh NAN Y? **KHÔNG!**
Bệnh đi-tinh vẫn chữa khỏi được
NHỮNG phải chữa bằng thuốc **CÓ TÍNH ICH THO** mới chắc chắn dứt-tuyệt.
VÕ ĐÌNH ĐÀN
CHOLON-SAIGON-PHENH **VAN-HOA**
8, CANTONNAIS-HANOI

95% như-nữ đều bực-bối ngay hành-kính
NHỮNG CÁI KHÓ CHỊU LỖY CÓ THỂ TRANH ĐƯỢC MỖI THÁNG UỐNG TRƯỚC 1 HỘP **BẠCH ĐYÊN HOÀN**
DIỆU-KHINH, SỬA-HUYẾT
VÕ ĐÌNH ĐÀN
CHOLON-SAIGON-PHENH **VAN-HOA** 8 CANTONNAIS HANOI

BẠCH ĐYÊN HOÀN
linh-được.
Chuyên trị ho gà ho khan, có đờm tắc tiếng. Có than ho. Ho sần-hần. Các bệnh ho mới phát và lâu năm
VÕ ĐÌNH ĐÀN
CHOLON-SAIGON-PHENH **VAN-HOA** 8 CANTONNAIS HANOI



Luôn cho lòng
 mi cong, giới và
 đẹp thì chỉ nên
 dùng Eye Circani!

ARCANI


ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
 COMPTOIR
 COMMERCIAL 159, Rue de Charner Hanoi

KHÔNG CAY MẮT

**Thưa quý ông,
 Thưa quý bà**

Lai sinh nở, bèn thế nào?
 Hoa-Kỳ Rượu-Chối sưa vào khời
 ngay!
 Tế chần, chấy mán, dốt lay?
 Cấm hàn, cấm thử sưa ngay khời liền!
 Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
 Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

Hỏi ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
 Nhập Đông-dương có treo cái biển tròn



Vì sao hàng trăm nghìn thiếu nữ
 mơ mộng sinh tươi đã chết trong
Nắng Hanh Vàng
 Tiêu thuyết của VŨ-TRỌNG-CAN
 giá 0p.40, cước phí 0p.21

Trong đó sẽ giải quyết rõ ràng những vấn đề thường xảy ra
 trong gia đình Việt-Nam.

Editions Librairie Centrale
 TÔ-VĂN-ĐỨC Directeur, 110, Rue du Pont en Bois - Hanoi
 Tổng phát hành tại Trung-Kỳ:
 M. LÊ-THÀNH-TUÂN, 119 Bd Gia-long - Huế.
 Nam-kỳ: MINH-PHƯƠNG, 15A Cité Văn-Tân - Hanoi
 Bạn Học-sinh! Đừng gì mà không hỏi cuốn: NỮ HỌC-SINH giá 0p.28



SỮA
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẢO CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hết sữa không mất tiền quyền
 sách dạy cách nuôi trẻ của
 Nestlé, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh hùn vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư để góp ra
 Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 47
 Món tiền lưu trữ: 1.154.678p.41
 Tính đến ngày 31 Decembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SANG LẠI NÊN BỜI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
 Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
MẮT ĐÔNG SẢN CỦA BÀN-HỘI Ở HANOI QUẢN LÝ Ở HAIPHONG
 30-32 Phố Paul-Bert-Giấy số 299 63, đường Kinh-Lập - Giấy số 27-28

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
 bán lại phiếu (tính đến cuối tháng SEPTEMBRE 1939) là: **1.170.270\$72**

KỶ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI NHẢM

Những số trúng ngày 30 OCTOBRE 1938
 Xổ hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-cục 30-32, phố Tráng-tiền (Paul Ber.) Hanoi
 Do ông Nguyễn Văn Nghiêm Kỹ-nghệ gia ở Hanoi, chủ tọa, các ông Phạm Đình
 Tân thư ký hội hùn ở Hanoi và Hoàng Ngọc Bao, nông gia ở Bắc-giang dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ - Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc số
 sẽ hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung ở hạng phiếu "A" và "A.T."
 khi chúng thì được hoàn ngay vốn; về cuộc số sẽ miễn trừ cho hạng phiếu A.T. cũng chỉ
 theo cách thức đó. Mỗi hạng bốn bánh xe kiểu "FICHET" - Bánh xe đầu có từ 0 đến 9
 còn những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Vợt mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ ở
 thế thay đổi từ đến 2000.

Lần mở đầu từ quăng 0 đến 2000 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
 Lần mở thứ hai từ quăng 3000 đến 5000 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra
 để tìm số trúng.
 Lần mở thứ ba từ quăng 6000 đến 8000 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra
 để tìm số trúng.
 Lần mở thứ tư từ quăng 9000 đến 11000 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra
 để tìm số trúng.
 Lần mở thứ năm từ quăng 12000 đến 14000 đem cộng 12000 với số quay ở bánh
 xe ra để tìm số trúng.
 Rồi cứ theo cách thức trên mà mở
 về cuộc số sẽ gặp hội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số
 trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc số sẽ khác đượ phải dùng thêm một bánh xe
 kiểu "FICHET" có từ số 0 đến số 9.
 Lần mở đầu từ quăng 0 đến 20.000 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
 Lần mở thứ hai từ quăng 30.000 đến 50.000 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh
 xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

Những phiếu trúng nhân học số đã quay ở bánh xe ra	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LA
	TARIF "A"	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 0134-0032 0425-1539-1351-1172-0179-2237-2071-1533-0070 0008-1638-1162-0649-0146-2404-2504-0244-1559- 2175-2123-2000-0253-2170-2654-0973-1384.	
62.175	M. Lê Việt Luyen ở Ấp Xuân-An, Dalat, phiếu 500p	500.
74.170	M. Đình Quang Nguyên ở ga Hanoi, phiếu 1000p	1.000.
82.384	Trần thị Khương ở Quận-Phương Thượng, Hai-hâu Namdinh, phiếu 500p	500p
	ANCIEN TARIF	
	Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn hội phần Những số đã quay ở bánh xe ra : 21721-26947. Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon Phiếu không phát hành	
21.721		
56.947		
	Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra : 1565-1241- 2423-0161-1482-1989-2393-1196-2385-2404-0143- 0318-1114-0768-1875-0283-0605-0317-1924. M. Trần Minh Hoà, 26 phố Doussamool, Saigon. phiếu 1000p	1.000.
9.161		
61.347	Phiếu vô danh của người ở 33 phố Francis Garnier Haiphong, phiếu 200p	200.
	Lần mở thứ ba : Khỏi phải đóng tiền tháng Những số đã quay ở bánh xe ra : 0123-2457- 0723-1514-2268-0238-0491-0372-1686-2867-1661- 0041-1404-1080-0576-1906-1033-2088-0563.	
	Người có tên sau này trúng số miễn trừ trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá liền kể ở cột thứ hai	
18.491	Phiếu vô danh của người ở Hanoi, phiếu 200p.	200p.
42.576	M. Nguyễn công Danh con M. Nguyễn hữ Thanh ở Baria, phiếu 200p	200p.
		119.01

Khi trúng số thì chủ về cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
 đủ số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 NOVEMBRE 1939, tại sở Quản-ly 68 đường
 Kinh-lập (Bd Charner), Saigon

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
 Ngai cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại
 Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của hội từ lúc mới mua về
VỀ TIẾT-KIỆM MỚI "TITRE A" được lãnh 50% về tiền lẻ
 Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
 dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mà
 trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn về.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

- Cahier de Brouillon «RECLAME» 100 pages . . . 0\$12
- Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.70
- Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . . 1.20
- Plumier laqué, couvercle chromos 1.20
- Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . . 0\$88 & 0.48
- Compas plats nickelé réversible double usage . . 1.18
- — — en pochette . . . 3\$25 — 2.20 & 1.65
- Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien. C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Co
45 Bd Gambetta — HANOI

Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê

Lấy tinh chất & cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện thuận, nước tiểu trong, khối đàu lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh khí, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có sữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thổ đờng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sùi, bỏ đi, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chậm với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc «Trắng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngũ-phấn, Hải-côn-tuần, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu, «bất lực», liệt-dương» được miễn nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tinh lãnh đạm trở nên người đa tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đờng bở, có hiện tượng như trên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiện tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh man rứt. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc «Cải Hồng Khê»

Không chọn lấy chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân phát), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một ống bạc thuốc phiện cai sống hết hai ba thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 mỗi chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giúp tiếp sức hoặc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quý thầy ứng nghiệm, vì bộ sai đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không có mủ hay kinh niên sống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 10p.00 cũng rất quý (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi dân đều cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HÔNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Chọn mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc bổ, tân, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Tây y hiện khắp cả nước Nam, từ sang cả Tây, Tân, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc lý có đơn chỉ rõ cách dùng thì mới rõ bệnh của, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Tổng-thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Tổng-cử ban khen và được thưởng « Đại tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu vào công nghệ, sự « Cẩn-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấy hiệu Phật 12 tay.